



— **ARISE+** —

ASEAN Intellectual Property Rights



HỆ THỐNG LÀ HAY

Tài liệu dành cho
doanh nhân và nhà thiết kế
Việt Nam

ĐƯA KIỂU DÁNG CÔNG
NGHIỆP VIỆT NAM RA THẾ GIỚI



Funded by the European Union



IP VIET NAM



EUIPO
EUROPEAN UNION
INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE



ARISE+

ASEAN Intellectual Property Rights



HỆ THỐNG LÀ HAY



Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam

Tầng 24, khu vực phía Tây, tòa nhà Lotte
Số 54 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

+84 24 3941 0099

delegation-vietnam@eeas.europa.eu

facebook.com/EUandVietnam



IP VIET NAM

Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (IP Viet Nam)

Số 384-386 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

http://ipvietnam.gov.vn/

+84 24 3858 3069

vietnamipo@ipvietnam.gov.vn



Dự án ARISE+ IPR

www.ariseplusipr.eu

Arise+IPR@euiipo.europa.eu

facebook.com/EUIPcooperation

@EUIPcooperation

Tài liệu này do Dự án ARISE+ IPR xây dựng, phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (IPVN), với sự hỗ trợ của ông Ernesto Rubio, chuyên gia tư vấn quốc tế. Nội dung của tài liệu này do Dự án ARISE+ IPR biên soạn và không thể hiện quan điểm của Liên minh Châu Âu hay Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu (EUIPO) – Hà Nội, Việt Nam, tháng 01 năm 2021.

MỤC LỤC

Giới thiệu Dự án ARISE+ IPR	5
Lời nói đầu của Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam	6
Lời nói đầu của Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	7
1. KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – TÀI SẢN GIÁ TRỊ NHẤT	9
1.1. Chiến lược kiểu dáng công nghiệp và sự thành công trong kinh doanh	9
1.2. Thiết kế, quản lý và thương mại hóa kiểu dáng công nghiệp	9
1.3. Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại các thị trường xuất khẩu	9
2. HỆ THỐNG LA HAY – GIẢI PHÁP MỘT CỬA ĐỂ BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC	10
2.1. Các nước thành viên Liên minh La Hay – Thị trường hấp dẫn cho các nhà xuất khẩu của Việt Nam	10
2.2. Hệ thống La Hay – Thủ tục thuận lợi với người dùng	11
2.2.1. Nộp đơn tập trung để được bảo hộ ở nhiều lãnh thổ khác nhau	11
2.2.2. Quản lý tập trung quyền đối với kiểu dáng công nghiệp	11
2.3. Các ưu điểm – Giảm chi phí, quản lý và thương mại hóa kiểu dáng một cách hiệu quả	12
3. CHUẨN BỊ HỒ SƠ ĐƠN QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – CÁCH LÀM TỐT NHẤT	13
3.1. Kiểm tra tính mới của kiểu dáng – Tra cứu các cơ sở dữ liệu quốc tế	13
3.2. Hoàn thiện Tờ khai đơn quốc tế (DM/1)	13
3.2.1. Các nội dung bắt buộc	14
3.2.2. Nội dung bổ sung bắt buộc theo yêu cầu bởi một số Bên tham gia	15
3.2.3. Nội dung tùy chọn	15
3.2.4. Nội dung tùy chọn chỉ liên quan đến các Bên tham gia nhất định	16
3.3. Yêu cầu đối với hình ảnh thể hiện kiểu dáng công nghiệp	17
4. NỘP ĐƠN QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – CÁCH LÀM TỐT NHẤT	18
4.1. Nộp đơn thông qua IPVN	18
4.2. Nộp đơn trực tiếp tại WIPO (Ngôn ngữ, phương tiện nộp đơn, ưu điểm của việc nộp đơn trực tuyến)	18
4.3. Tính và nộp phí	20
4.4. Các thiếu sót và cách khắc phục	21
4.4.1. Các thiếu sót dẫn đến lùi ngày nộp đơn	21
4.4.2. Các thiếu sót liên quan đến các yêu cầu cụ thể của các Bên tham gia	21

5. ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP (ĐKQT)	22
5.1. Công bố ĐKQT trên Công báo quốc tế kiểu dáng công nghiệp	22
5.1.1. Nội dung và thời điểm công bố	22
5.1.2. Thời gian trì hoãn công bố	23
5.1.3. Hệ quả của trì hoãn công bố	24
5.2. Hiệu lực của đăng ký quốc tế tại các Bên tham gia được chỉ định	24
5.2.1. Ngày đăng ký và hiệu lực của đăng ký quốc tế	24
5.2.2. Từ chối bảo hộ	24
5.2.3. Chấp nhận bảo hộ	26
5.2.4. Thời hạn bảo hộ	26
5.2.5. Hủy bỏ hiệu lực	26
5.3. Quản lý đăng ký quốc tế - Cách làm tốt nhất	26
5.3.1. Ghi nhận tập trung các sửa đổi đối với đăng ký quốc tế	27
5.3.2. Gia hạn đăng ký quốc tế	27
6. BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP TẠI LIÊN MINH CHÂU ÂU – CÁCH LÀM TỐT NHẤT	29
6.1. Nộp đơn trực tiếp tại EUIPO (Đường Châu Âu)	29
6.2. Tìm kiếm sự bảo hộ tại Liên minh Châu Âu qua Hệ thống La Hay (Đường quốc tế)	30
6.2.1. Chỉ định Liên minh Châu Âu	30
6.2.2. Thẩm định tại EUIPO đối với các lý do kiểu dáng không có khả năng đăng ký	30
6.2.3. Xử lý từ chối bảo hộ	31
6.2.4. Đại diện chuyên nghiệp	32
6.2.5. Chấp nhận bảo hộ hoặc xác nhận từ chối bảo hộ	32
6.2.6. Khiếu nại và kết luận cuối cùng	32
6.3. Hiệu lực của đăng ký quốc tế tại Liên minh Châu Âu	33
6.4. Hủy bỏ hiệu lực	33
7. KẾT LUẬN	34
PHỤ LỤC	
Các thành viên Liên minh La Hay theo Văn kiện Geneva	35
Các chữ viết tắt	36
Các thuật ngữ	36
Các công cụ và dịch vụ trực tuyến miễn phí cho người dùng Hệ thống La Hay	37

GIỚI THIỆU DỰ ÁN ARISE+ IPR

Dự án ARISE Plus về Quyền Sở hữu trí tuệ (ARISE+ IPR) là một trong các hợp phần của Chương trình Hỗ trợ Tăng cường Hội nhập Khu vực ASEAN từ Liên minh Châu Âu (EU), hay còn gọi là ARISE Plus. Dự án ARISE+ IPR kéo dài 5 năm, với ngân sách 5,5 triệu euro, hỗ trợ sự hội nhập trong khu vực thông qua hợp tác về sở hữu trí tuệ (SHTT) với mục tiêu nâng cấp các hệ thống xây dựng, bảo hộ, sử dụng, quản lý và thực thi quyền SHTT, phù hợp với các tiêu chuẩn và thực hành quốc tế tốt nhất và các mục tiêu chiến lược của Kế hoạch Hành động về quyền SHTT của ASEAN giai đoạn 2016-2025.

Mục tiêu của Dự án ARISE+ IPR bao gồm:

- Tăng cường sự tham gia của các quốc gia thành viên ASEAN vào các hiệp ước quốc tế về SHTT và các hệ thống toàn cầu
- Góp phần nâng cao năng lực thể chế nhằm mang lại hiệu quả hoạt động cao hơn cho các Cơ quan SHTT trong khu vực ASEAN
- Tăng cường nhận thức chính trị và cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo hộ và thực thi quyền SHTT
- Nâng cao năng lực của các doanh nghiệp ASEAN trong việc thương mại hóa và bảo hộ các quyền SHTT
- Cung cấp hỗ trợ phù hợp dành riêng cho Campuchia, CHDCND Lào và Myanmar

Thông qua việc hợp tác chặt chẽ với các quốc gia thành viên ASEAN và Ban Thư ký ASEAN, Dự án ARISE+ IPR củng cố hơn nữa lợi ích của các biện pháp mạnh mẽ nhằm bảo hộ quyền SHTT trong khu vực. Một loạt các sáng kiến nâng cao năng lực, phát triển các công cụ thông tin, trao đổi các thực hành tốt nhất, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế và các chiến dịch nâng cao nhận thức sẽ được thực hiện để thúc đẩy việc sử dụng, bảo hộ và thực thi quyền SHTT. Đối tượng của các hoạt động và sáng kiến này là các cơ quan quản lý về SHTT của EU và ASEAN, các cơ quan thực thi, các doanh nghiệp địa phương và quốc tế, cũng như công chúng nói chung.

Dự án ARISE+ IPR nỗ lực hướng tới việc thiết lập một hệ thống SHTT phát triển cao giữa các quốc gia thành viên ASEAN nhằm thúc đẩy sự đổi mới, thương mại và đầu tư trong khu vực.

LỜI NÓI ĐẦU CỦA PHÁI ĐOÀN LIÊN MINH CHÂU ÂU TẠI VIỆT NAM

Liên minh Châu Âu (EU) đánh giá cao mối quan hệ với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và dành ưu tiên cho hợp tác EU-ASEAN về kinh tế và phát triển ở cấp khu vực cũng như ở cấp song phương với Việt Nam. Bên cạnh việc ký kết Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) có hiệu lực từ ngày 01/8/2020, EU cũng tài trợ cho Dự án “Hỗ trợ Hội nhập khu vực ASEAN từ EU (ARISE Plus)” với tổng ngân sách 40 triệu EUR nhằm hỗ trợ hội nhập kinh tế sâu rộng hơn, phù hợp với Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN đến năm 2025 (AEC).

“ARISE Plus IPR”, một chương trình chuyên biệt nhằm tạo nên môi trường hoạt động hiệu quả cho sở hữu trí tuệ tại các quốc gia thành viên ASEAN trong đó có Việt Nam, là một trong số các hợp phần của Dự án chủ lực ARISE Plus, được thực hiện bởi Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu (EUIPO). Mục tiêu của chương trình là nhằm hỗ trợ hợp tác khu vực sâu hơn về tiêu chuẩn sở hữu trí tuệ giữa các quốc gia thành viên ASEAN thông qua đối thoại chính sách và hỗ trợ kỹ thuật.

Quyền sở hữu trí tuệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ là chìa khóa để thúc đẩy thương mại hàng hóa song phương giữa Việt Nam và EU, với mức 45,5 tỷ EUR đạt được trong năm 2019. Trên thực tế, một hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ mạnh sẽ khuyến khích sự đổi mới, đảm bảo ưu đãi kinh tế cho các nhà sáng tạo, nuôi dưỡng niềm tin của nhà đầu tư và mang lại việc làm và tăng trưởng kinh tế cao hơn. Kiểu dáng công nghiệp là một trong những quyền sở hữu trí tuệ quan trọng, thể hiện niềm tự hào về sự sáng tạo của người tạo ra kiểu dáng đó.

Để thương mại hóa và xác lập quyền đối với kiểu dáng công nghiệp, các nhà thiết kế và doanh nghiệp cần phải đăng ký kiểu dáng công nghiệp của mình thông qua việc nộp đơn quốc gia hoặc nộp đơn quốc tế theo Hệ thống La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp. Hệ thống La Hay là một công cụ tiện lợi, tiết kiệm và đơn giản cho phép các nhà thiết kế và doanh nghiệp đăng ký lên tới 100 kiểu dáng tại 90 quốc gia trên thế giới với một đơn duy nhất bằng một ngôn ngữ duy nhất và trả một danh mục phí. Với việc trở thành thành viên thứ 71 của Liên minh La Hay, các nhà thiết kế và doanh nghiệp tại Việt Nam có thể bắt đầu nộp đơn của mình thông qua Hệ thống La Hay.

Cuốn sách “Hệ thống La Hay: Đưa kiểu dáng công nghiệp của Việt Nam ra thế giới” là một bản hướng dẫn đầy đủ, giới thiệu một cách chi tiết những ưu điểm của Hệ thống La Hay và cho phép các nhà thiết kế và doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu đăng ký kiểu dáng công nghiệp của mình ở nhiều nước khác nhau được trang bị đầy đủ thông tin về các thủ tục, các khoản phí, yêu cầu riêng của các quốc gia và các vấn đề hữu ích khác cho việc đăng ký kiểu dáng.

Cuốn sách này cũng bao gồm một chương riêng về bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại EU, trong đó nhấn mạnh những lợi ích của việc xác lập quyền đối với kiểu dáng công nghiệp tại tất cả 27 quốc gia thành viên EU theo đường Châu Âu (nộp đơn trực tiếp tại EUIPO) hoặc theo đường quốc tế (nộp đơn La Hay chỉ định EU).

Với “Hệ thống La Hay: Đưa kiểu dáng công nghiệp của Việt Nam ra thế giới”, các nhà thiết kế và doanh nghiệp tại Việt Nam có thể hiểu rõ hơn về Hệ thống La Hay, quy trình nộp và xử lý đơn cũng như lợi ích nhận được từ việc bảo hộ thành quả sáng tạo của mình. Gia nhập Hệ thống La Hay sẽ khuyến khích đăng ký kiểu dáng công nghiệp và đầu tư vào các ngành công nghiệp thâm dụng kiểu dáng trên toàn thế giới.

Liên minh Châu Âu và Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam mong muốn tiếp tục hợp tác với Việt Nam và ASEAN để mang lại các cuộc đối thoại hiệu quả trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ và nhằm đảm bảo lợi ích cho các nhà sáng tạo để có thể bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình trong và ngoài nước.

Tiến sĩ Carsten Schitteck

Tham tán công sứ, Trưởng Bộ phận Thương mại
Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam

LỜI NÓI ĐẦU CỦA CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM

Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (IPVN) hân hạnh giới thiệu ấn phẩm “Hệ thống La Hay - Đưa kiểu dáng công nghiệp Việt Nam ra thế giới” do Dự án ARISE+ IPR chuẩn bị. Tài liệu này được xem như một bản hướng dẫn đầy đủ cho các nhà thiết kế và doanh nghiệp Việt Nam trong việc đăng ký và bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình ở nước ngoài, tại các thị trường xuất khẩu, thông qua Hệ thống La Hay.

Chính phủ Việt Nam trao văn kiện gia nhập Thỏa ước La Hay theo Văn kiện Geneva (1999) cho Tổng giám đốc của Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) vào ngày 30/9/2019. Sự kiện này đưa Việt Nam trở thành thành viên thứ 61 của Văn kiện Geneva và thành viên thứ 71 của Liên minh La Hay.

Văn kiện Geneva (1999) có hiệu lực tại Việt Nam vào ngày 30/12/2019. Kể từ ngày 30/12/2019, các nhà thiết kế và doanh nghiệp Việt Nam có thể sử dụng Hệ thống La Hay để bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình tại các Bên tham gia Văn kiện Geneva của Thỏa ước La Hay với hơn 80 nước. Các công ty và nhà thiết kế nước ngoài cũng có thể bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của họ tại Việt Nam thông qua Hệ thống La Hay kể từ ngày 30/12/2019.

Như được nhấn mạnh trong tài liệu, Hệ thống La Hay mang lại một cách thức đăng ký kiểu dáng công nghiệp trên phạm vi quốc tế hiệu quả và tiết kiệm thông qua việc vận hành các thủ tục đơn giản và thuận tiện để nộp đơn và quản lý đăng ký với chi phí giảm. Chủ sở hữu kiểu dáng có thể bảo hộ lên tới 100 kiểu dáng ở nhiều nước khác nhau thông qua một đơn quốc tế duy nhất được làm bằng một ngôn ngữ và trả một khoản phí thay vì đăng ký các kiểu dáng công nghiệp đó theo cách truyền thống là nộp đơn tới từng cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia. Các ưu điểm đó của Hệ thống La Hay đặc biệt phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam với đa phần trong số đó là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ.

Bên cạnh việc nhấn mạnh các lợi ích của Hệ thống La Hay, tài liệu còn cung cấp nhiều thông tin chi tiết mang tính thực tiễn về nhiều khía cạnh của việc đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp như các khoản phí, thời hạn và các thủ tục từ việc chuẩn bị hồ sơ, nộp đơn đến quản lý đăng ký.

Vì vậy, IPVN hy vọng rằng ấn phẩm này sẽ đóng vai trò như một tài liệu hướng dẫn thực tế cung cấp thông tin chi tiết cho các nhà thiết kế và các công ty Việt Nam cũng như những đối tượng khác có liên quan nhằm giúp họ tự trang bị kiến thức về hệ thống đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp, từ đó cho phép họ xác định được cách thức phù hợp nhất để đăng ký kiểu dáng công nghiệp của mình ở nước ngoài.

Cuối cùng, Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Dự án ARISE+ IPR vì đã biên soạn tài liệu giá trị này. Chúng tôi mong đợi tiếp tục được cộng tác cùng Dự án trong việc tăng cường thúc đẩy bảo hộ sở hữu trí tuệ tại Việt Nam.



1. KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – TÀI SẢN GIÁ TRỊ NHẤT

Kiểu dáng công nghiệp là hình dáng bên ngoài của sản phẩm hoặc một phần của sản phẩm, thể hiện bằng đường nét, đường bao ngoài, màu sắc, hình dáng, hoa văn, vật liệu và/hoặc trang trí trên bề mặt của sản phẩm. Một kiểu dáng công nghiệp có thể bao gồm các đặc điểm tạo dáng ba chiều như hình dáng của sản phẩm, hoặc các đặc điểm tạo dáng hai chiều như hoa văn, đường nét hay màu sắc. Thông qua việc đổi mới kiểu dáng công nghiệp, bạn có thể tạo nên sự khác biệt cho sản phẩm của mình so với sản phẩm của các đối thủ cạnh tranh và khiến sản phẩm của bạn trở nên hấp dẫn hơn đối với người tiêu dùng.

1.1. CHIẾN LƯỢC KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP VÀ THÀNH CÔNG TRONG KINH DOANH

Tất cả các loại hình công ty, từ các doanh nghiệp vừa và nhỏ đến các tập đoàn đa quốc gia lớn mạnh đều ngày càng chú ý đến kiểu dáng công nghiệp trong chiến lược phát triển và tiếp thị sản phẩm. Kiểu dáng công nghiệp tạo nên sự kết nối về mặt cảm xúc với người tiêu dùng và làm tăng thêm giá trị cho sản phẩm. Kiểu dáng công nghiệp giúp mang lại sự khác biệt trên thị trường, xây dựng thương hiệu, thu hút và giữ chân các khách hàng trung thành. Chiến lược kiểu dáng công nghiệp đóng vai trò cốt lõi đối với năng lực cạnh tranh trên thị trường và sự thành công trong kinh doanh một cách bền vững.

1.2. THIẾT KẾ, QUẢN LÝ VÀ THƯƠNG MẠI HÓA KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP



Tạo ra kiểu dáng công nghiệp là công việc của các nhà thiết kế sáng tạo làm việc một cách độc lập hoặc cho một công ty. Một chiến lược kiểu dáng công nghiệp thành công không chỉ bao gồm việc thúc đẩy sáng tạo mà còn bao gồm việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp. Kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ hợp pháp trao cho chủ sở hữu độc quyền ngăn cản bên thứ ba sử dụng kiểu dáng công nghiệp đó trên thị trường.

IP VIET NAM

Để bảo hộ hợp pháp kiểu dáng công nghiệp tại Việt Nam, bạn có thể nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (**IPVN**), Bộ Khoa học và Công nghệ. Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp tại Việt Nam có thời hạn 5 năm, có thể gia hạn theo các kỳ hạn 5 năm lên tới tối đa 15 năm. Kiểu dáng công nghiệp đăng ký tại IPVN có thể được thực thi quyền để ngăn chặn các bên xâm phạm và các đối tượng làm hàng giả tại Việt Nam. Chuyển giao và cấp li-xăng quyền đối với kiểu dáng công nghiệp có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thương mại hóa thương hiệu thông qua các hoạt động hợp tác, sát nhập và nhượng quyền thương mại.

1.3. BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của bạn bên ngoài Việt Nam đồng nghĩa với việc xác lập quyền đối với kiểu dáng công nghiệp tại mỗi thị trường xuất khẩu nơi mà bạn mong muốn thương mại hóa sản phẩm của mình. Quyền đối với kiểu dáng công nghiệp mang tính lãnh thổ và chỉ có hiệu lực trong phạm vi lãnh thổ của một quốc gia (kiểu dáng quốc gia) hoặc một nhóm các quốc gia cùng thiết lập một hệ thống bảo hộ kiểu dáng khu vực (ví dụ Liên minh Châu Âu). Về nguyên tắc, để xác lập quyền đối với kiểu dáng công nghiệp bạn cần phải nộp các đơn kiểu dáng riêng biệt tới cơ quan sở hữu công nghiệp của các nước là nơi mà bạn mong muốn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình. Sau khi nhận được quyền ở các nước đó bạn sẽ phải theo đuổi các thủ tục riêng biệt tại các cơ quan nêu trên để quản lý quyền của mình (gia hạn, cấp li-xăng hoặc chuyển giao quyền). Tuy nhiên, nếu có mối liên hệ với Việt Nam (là công dân, có địa chỉ cư trú, thường trú hoặc có cơ sở công nghiệp hoặc thương mại) thì bạn có quyền tận dụng lợi thế của một giải pháp khác hấp dẫn hơn, thuận tiện và tiết kiệm để xác lập và quản lý quyền đối với kiểu dáng công nghiệp tại nhiều nước bằng cách sử dụng Hệ thống La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp mà Việt Nam gia nhập vào tháng 12 năm 2019.

2. HỆ THỐNG LA HAY – GIẢI PHÁP MỘT CỬA ĐỂ BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

Nếu bạn là nhà thiết kế kiểu dáng công nghiệp Việt Nam hoặc là công ty thiết kế có trụ sở tại Việt Nam, bạn có thể tận dụng lợi thế của Hệ thống La Hay để bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình tại 90 nước trên thế giới bằng cách theo đuổi thủ tục nộp đơn kiểu dáng công nghiệp và quản lý đăng ký kiểu dáng công nghiệp một cách đơn giản và tiết kiệm.

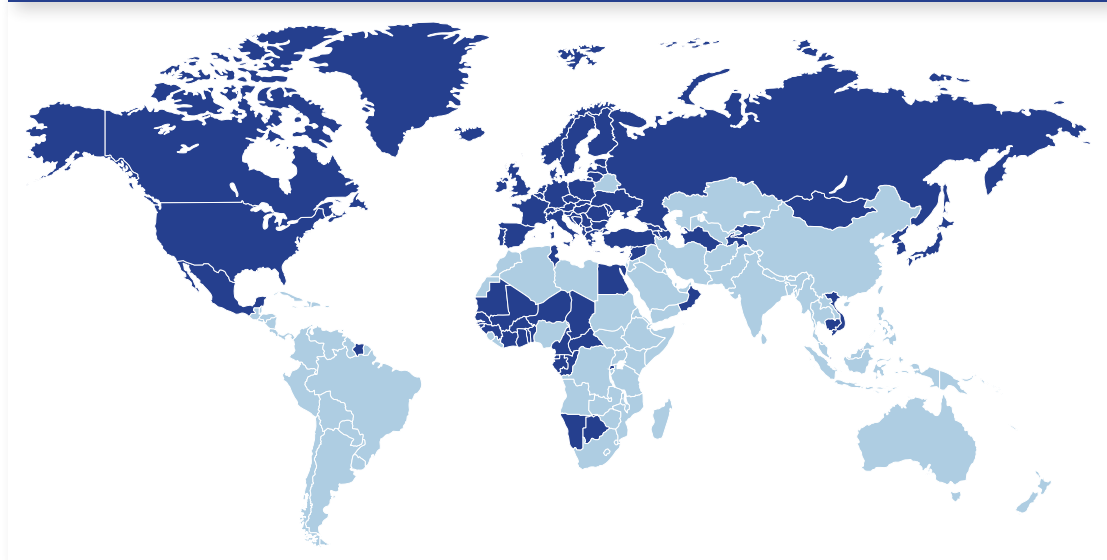
2.1. CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN LIÊN MINH LA HAY – THỊ TRƯỜNG HẤP DẪN CHO CÁC NHÀ XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM

Tất cả các Bên tham gia Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva), trong đó có Việt Nam, là thành viên của Liên minh La Hay. Liên minh này bao gồm 63 quốc gia và hai tổ chức liên chính phủ (Liên minh Châu Âu và Tổ chức Sở hữu trí tuệ Châu Phi), bao phủ vùng lãnh thổ của 90 nước nơi mà bạn có thể bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình thông qua Hệ thống La Hay. Các nước này chiếm một khối lượng lớn giao dịch thương mại của thế giới và bao gồm các thị trường hấp dẫn cho các nhà xuất khẩu của Việt Nam.

Nhiều đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam là thành viên Liên minh La Hay. Trong số mười nước nhập khẩu hàng hóa Việt Nam nhiều nhất, chiếm hơn 70% lượng xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2018, sáu nước là thành viên Liên minh La Hay, bao gồm các nước sau (theo thứ tự giá trị xuất khẩu): Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Pháp và Vương quốc Anh. Các thành viên Liên minh La Hay khác cũng đóng góp đáng kể vào giá trị xuất khẩu của Việt Nam bao gồm Hà Lan, Singapore, Liên bang Nga, Mexico, Tây Ban Nha, Ba Lan, Bỉ, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ và Thụy Sĩ.

CÁC THÀNH VIÊN LIÊN MINH LA HAY THEO VĂN KIỆN GENEVA

65 thành viên (bao gồm Liên minh Châu Âu và OAPI) bao phủ lãnh thổ của 90 quốc gia (tính đến tháng 1 năm 2021)

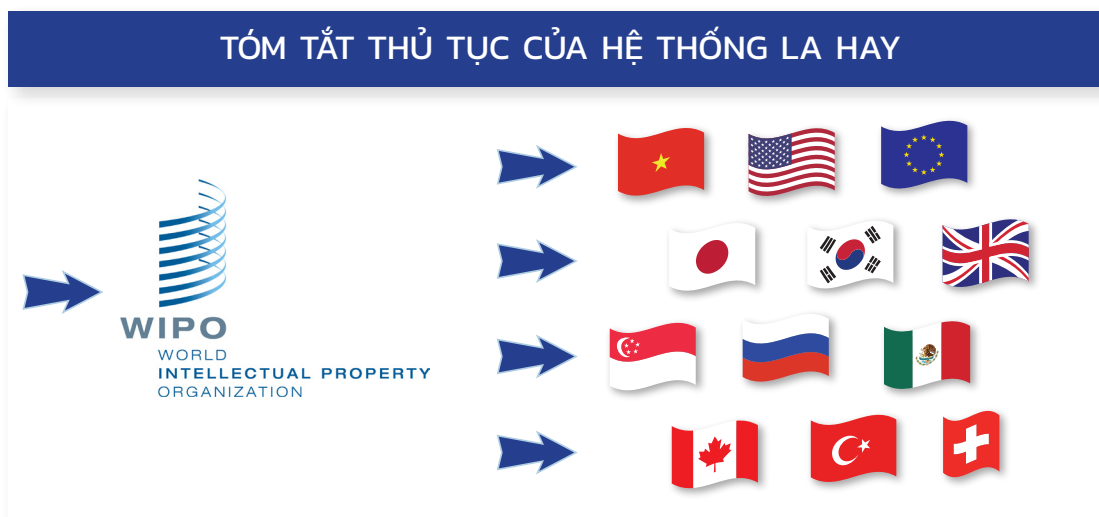


2.2. HỆ THỐNG LA HAY – THỦ TỤC THUẬN LỢI VỚI NGƯỜI DÙNG



Hệ thống La Hay được quản lý bởi Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (**WIPO**), một cơ quan chuyên môn của Liên hiệp quốc, có trụ sở tại Geneva, Thụy Sĩ. Hệ thống La Hay cho phép bạn xác lập và duy trì sự bảo hộ cho các kiểu dáng công nghiệp của mình tại nhiều nước trên thế giới thông qua việc cung cấp một tập hợp các thủ tục thuận tiện, đơn giản và tiết kiệm để nộp đơn kiểu dáng một cách tập trung và quản lý một cách tập trung các đăng ký kiểu dáng có hiệu lực ở nhiều nước khác nhau.

2.2.1. NỘP ĐƠN TẬP TRUNG ĐỂ ĐƯỢC BẢO HỘ Ở NHIỀU LÃNH THỔ KHÁC NHAU



Bạn có thể nộp đơn quốc tế để yêu cầu bảo hộ cho các kiểu dáng công nghiệp của mình tại IPVN ở Hà Nội hoặc tại WIPO, chỉ định tất cả các thành viên Liên minh La Hay (Văn kiện Geneva) nơi mà bạn mong muốn bảo hộ các kiểu dáng công nghiệp của mình. Đơn được WIPO thẩm định, đăng ký và công bố. Sau khi các kiểu dáng công nghiệp của bạn được WIPO ghi nhận trong đăng bạ quốc tế, đăng ký quốc tế sẽ được thông báo đến từng thành viên Liên minh La Hay được chỉ định. Các quốc gia thành viên đó phải đưa ra quyết định về việc có chấp nhận bảo hộ các kiểu dáng công nghiệp của bạn tại quốc gia họ hay không trong một thời hạn nghiêm ngặt. Nếu một quốc gia thành viên được chỉ định không đưa ra từ chối bảo hộ trong khoảng thời gian quy định (6 tháng hoặc 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo về đăng ký quốc tế), các kiểu dáng trong đăng ký quốc tế được coi là được bảo hộ trong lãnh thổ quốc gia thành viên đó giống như được đăng ký trực tiếp tại cơ quan sở hữu trí tuệ của quốc gia thành viên này.

2.2.2. QUẢN LÝ TẬP TRUNG QUYỀN ĐỐI VỚI KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Sau khi nhận được **đăng đăng ký quốc tế (ĐKQT)**, ĐKQT có hiệu lực trong khoảng thời gian 5 năm và có thể được gia hạn ít nhất hai kỳ hạn 5 năm, lên đến 15 năm. Thời hạn bảo hộ tối đa tại một nước thành viên Liên minh La Hay có thể dài hơn 15 năm, phụ thuộc vào luật quốc gia. Bạn có thể quản lý quyền của mình một cách rất đơn giản bằng cách thực hiện các thủ tục trực tuyến tại một địa điểm (WIPO) để: (i) gia hạn quyền đối với các kiểu dáng công nghiệp theo từng kỳ hạn 5 năm; và (ii) yêu cầu ghi nhận một cách tập trung các loại sửa đổi khác nhau đối với đăng ký kiểu dáng công nghiệp (chuyển giao quyền, thay đổi tên hoặc địa chỉ, giới hạn quyền, từ bỏ quyền).

2.3. CÁC ƯU ĐIỂM – GIẢM CHI PHÍ, QUẢN LÝ VÀ THƯƠNG MẠI HÓA KIỂU DÁNG MỘT CÁCH HIỆU QUẢ

Nộp đơn tập trung kiểu dáng công nghiệp theo Hệ thống La Hay mang lại nhiều lợi ích: không cần nộp nhiều đơn riêng biệt tại nhiều nước, chuẩn bị hồ sơ đơn bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, trả phí bằng nhiều loại tiền tệ khác nhau, thuê dịch vụ đại diện tại mỗi nước và theo đuổi các thủ tục khác nhau ở mỗi nước đó. Thay vào đó, bạn có thể nộp một đơn quốc tế duy nhất tại IPVN hoặc tại WIPO, bằng một ngôn ngữ (tiếng Anh), trả các khoản phí bằng một loại tiền tệ duy nhất (franc Thụy Sĩ) và đơn của bạn sẽ có hiệu lực tại tất cả các nước thành viên Liên minh La Hay (Văn kiện Geneva) mà bạn quan tâm. Thủ tục rất đơn giản, thuận tiện, nhanh chóng và tiết kiệm. Bạn có thể tiết kiệm chi phí dịch thuật và nhiều loại chi phí khác nhau (thuê đại diện nước sở tại, chuyển đổi ngoại tệ). Thời hạn nghiêm ngặt mà các thành viên Liên minh La Hay phải tuân thủ để đưa ra quyết định về việc chấp nhận bảo hộ trong nước trên cơ sở đăng ký quốc tế (ĐKQT) cũng góp phần đẩy nhanh tốc độ thực hiện các thủ tục xác lập quyền một cách đáng kể.

Lợi ích của **quản lý tập trung** thậm chí còn quan trọng hơn so với lợi ích của nộp đơn tập trung: một khi ĐKQT đã được ghi nhận, bạn chỉ cần theo dõi và quản lý một ngày và một thủ tục gia hạn tại một nơi (WIPO) thay vì nhiều ngày và nhiều thủ tục khác nhau tại các cơ sở hữu trí tuệ riêng biệt; và bạn có thể yêu cầu ghi nhận sửa đổi đăng ký kiểu dáng công nghiệp (như chuyển giao quyền, thay đổi tên hoặc địa chỉ, giới hạn quyền, từ bỏ quyền) ở một nơi duy nhất (đăng bạ quốc tế được duy trì bởi WIPO) với chi phí rất thấp.

Sự tiết kiệm chi phí nhờ sử dụng Hệ thống La Hay đặc biệt quan trọng đối với các nhà thiết kế cá nhân và các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).

Tuy nhiên, **ưu điểm** của Hệ thống La Hay không chỉ bao gồm tiết kiệm chi phí và thủ tục nhanh hơn nhờ nộp đơn và quản lý ĐKQT tập trung. Hệ thống La Hay cũng giúp thương hiệu của bạn hiện diện ở nước ngoài sớm hơn bởi đây là cách để nhanh chóng tạo được uy tín quốc tế. Dưới góc nhìn chiến lược của một công ty, việc gây dựng được uy tín trên phạm vi toàn cầu cho kiểu dáng công nghiệp thông qua Hệ thống La Hay cũng mang lại các lợi ích kinh tế khác, bao gồm gia tăng cơ hội nhượng quyền thương mại và cơ hội hợp tác với các doanh nghiệp quốc tế để tối ưu hóa vòng đời phát triển và hội nhập vào các chuỗi cung ứng toàn cầu.

TẠI SAO SỬ DỤNG HỆ THỐNG LA HAY ĐỂ BẢO VỆ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP CỦA BẠN?

GIẢM CHI PHÍ VÀ RÚT NGẮN THỦ TỤC

- Một đơn duy nhất (nộp qua IPVN hoặc nộp trực tiếp tại WIPO)
- Sử dụng một ngôn ngữ (tiếng Anh) (không cần chi phí dịch thuật)
- Trả phí bằng một loại tiền tệ (đồng CHF)
- Một thủ tục quốc tế duy nhất với các thời hạn liên quan
- Chỉ cần thuê Đại diện của nước được chỉ định khi bị từ chối bảo hộ
- Một yêu cầu gia hạn duy nhất
- Một thủ tục duy nhất để sửa đổi đăng ký quốc tế

BẠN NHẬN ĐƯỢC

- Sự hiện diện sớm trên phạm vi toàn cầu cho thương hiệu của bạn
- Uy tín quốc tế cho kiểu dáng của bạn
- Cơ hội hợp tác và nhượng quyền thương mại

3. CHUẨN BỊ HỒ SƠ ĐƠN QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – CÁCH LÀM TỐT NHẤT

3.1. KIỂM TRA TÍNH MỚI CỦA KIỂU DÁNG – TRA CỨU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC TẾ

Hầu hết các nước trên thế giới chỉ bảo hộ kiểu dáng công nghiệp được tạo ra một cách độc lập, mới hoặc nguyên gốc. Vì vậy, trước khi nộp đơn quốc tế theo Hệ thống La Hay, bạn cần đảm bảo rằng kiểu dáng công nghiệp có ý định yêu cầu bảo hộ của mình chưa được bất kỳ ai tạo ra và công bố. Điều này đồng nghĩa với việc phải tìm kiếm các kiểu dáng trùng lặp hoặc tương tự đã được công bố. Bạn có thể tìm kiếm các kiểu dáng công nghiệp đã được xác lập quyền tại Việt Nam bằng cách truy cập vào tiện ích tra cứu trực tuyến do IPVN cung cấp tại địa chỉ sau: <http://wipopublish.noip.gov.vn/wopublish-search/public/designs>. Một số cơ quan sở hữu trí tuệ khác trên thế giới cũng cung cấp các công cụ tương tự để tra cứu cơ sở dữ liệu của riêng họ. Tuy nhiên, cách hiệu quả nhất để tiến hành tra cứu quốc tế trong lĩnh vực này là sử dụng công cụ Designview, ASEAN Designview và Cơ sở dữ liệu Kiểu dáng công nghiệp Toàn cầu.



Designview (<https://www.tmdn.org/tmdsview-web/welcome>) là nền tảng về thông tin kiểu dáng công nghiệp được xây dựng bởi 67 cơ quan sở hữu trí tuệ trên thế giới (cơ quan quốc gia, khu vực và quốc tế), với mục tiêu giúp cho dữ liệu và hình ảnh về kiểu dáng công nghiệp có thể được tiếp cận rộng rãi, dễ dàng truy cập và miễn phí. ASEAN Designview (<http://www.asean-designview.org/designview/welcome>) là một cơ sở dữ liệu tương tự được xây dựng bởi 9 quốc

gia thành viên ASEAN với sự hợp tác của Designview. Designview và ASEAN Designview cho phép khám phá bức tranh tổng thể về kiểu dáng công nghiệp tại 89 quốc gia trên toàn thế giới (bao gồm các quốc gia ở Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu, Châu Phi và Châu Mỹ). Các nền tảng này cung cấp khả năng truy cập tới thông tin về hơn 16,6 triệu kiểu dáng công nghiệp có hiệu lực tại các quốc gia nêu trên, cùng với các đăng ký quốc tế được ghi nhận theo Hệ thống La Hay. Designview và ASEAN Designview cho phép tiến hành tra cứu kiểu dáng công nghiệp 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần một cách thuận tiện. Độ chính xác của dữ liệu hiển thị trong các cơ sở dữ liệu này là trách nhiệm duy nhất mà các cơ quan sở hữu trí tuệ tham gia cần đảm bảo. Kể từ khi ra mắt vào tháng 11 năm 2012 đến tháng 6 năm 2020, Designview đã phục vụ trên 5,6 triệu lượt tra cứu từ 163 nước khác nhau.

Để khám phá bức tranh tổng thể về kiểu dáng công nghiệp, bạn cũng có thể xem Cơ sở dữ liệu Kiểu dáng Toàn cầu (<http://www.wipo.int/designdb/en/index.jsp>), cổng thông tin trực tuyến do WIPO quản lý chứa hơn 13 triệu bản ghi từ 32 cơ sở dữ liệu kiểu dáng công nghiệp quốc gia, khu vực và quốc tế.

LỜI KHUYÊN

*Kiểm tra tính mới của kiểu dáng
-> sử dụng các nền tảng trực tuyến*

- ▶ *DesignView*
- ▶ *ASEAN DesignView*
- ▶ *Global Design Database*

3.2. HOÀN THIỆN TỜ KHAI ĐƠN QUỐC TẾ (DM/1)

Đơn quốc tế (ĐQT) yêu cầu bảo hộ kiểu dáng công nghiệp theo Hệ thống La Hay cần được thể hiện bằng tờ khai chính thức (**DM/1**) có thể tải xuống từ <http://www.wipo.int/hague/en/forms/>.

TỜ KHAI ĐƠN QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – DM/1

ĐẢM BẢO RẰNG BẠN CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ THÔNG TIN CẦN THIẾT TRONG TỜ KHAI DM/1:

- Nội dung bắt buộc
- Nội dung bắt buộc theo yêu cầu của một số Bên tham gia được chỉ định
- Nội dung tùy chọn
- Nội dung tùy chọn chỉ liên quan đến một số Bên tham gia được chỉ định

3.2.1. CÁC NỘI DUNG BẮT BUỘC

Đơn quốc tế phải được đánh máy và bao gồm các thông tin sau: (i) tên, địa chỉ, email của chủ đơn; (ii) quyền nộp đơn; (iii) Bên tham gia của chủ đơn; (iv) số lượng kiểu dáng công nghiệp mong muốn bảo hộ, cùng với các hình ảnh thể hiện kiểu dáng công nghiệp và/hoặc mẫu vật; (v) các thành viên Liên minh La Hay (các Bên tham gia) được chỉ định, là nơi mà chủ đơn mong muốn kiểu dáng công nghiệp của mình được bảo hộ; (vi) sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp hoặc liên quan đến việc sử dụng kiểu dáng; và (vii) chữ ký của chủ đơn. Tất cả các thông tin bắt buộc này được yêu cầu trong mục 1, 2, 3, 6, 7, 8 và 19 của mẫu tờ khai ĐQT (DM/1).

Tên, địa chỉ, địa chỉ email (mục 1) – Nếu tên của chủ đơn ở dạng các ký tự không phải là ký tự Latin thì chủ đơn phải biểu thị tên dưới dạng phiên âm sang các ký tự Latin, theo ngữ âm tiếng Anh (nếu chủ đơn là pháp nhân thì có thể thay phiên âm bằng cách dịch sang tiếng Anh). Địa chỉ của chủ đơn phải đáp ứng yêu cầu thông thường để đảm bảo giao nhận thư tín nhanh chóng.

Quyền nộp đơn (mục 2) – Một người có quyền nộp đơn quốc tế (mục 2) nếu: (i) là công dân Việt Nam, hoặc (ii) là cá nhân hoặc pháp nhân có địa chỉ cư trú hoặc thường trú tại Việt Nam, hoặc (iii) có cơ sở công nghiệp hoặc thương mại thực sự và hiệu quả tại Việt Nam. Mặc dù chỉ cần một quyền (gắn với một Bên tham gia), chủ đơn có thể chỉ ra nhiều hơn một quyền (dựa trên quốc tịch, nơi cư trú, thường trú hoặc cơ sở tại các Bên tham gia khác nhau) nếu có.

Bên tham gia của chủ đơn (mục 3) – Nếu quyền của chủ đơn chỉ liên quan đến Việt Nam, chủ đơn có thể biểu thị Việt Nam là Bên tham gia của mình. Nếu chủ đơn biểu thị nhiều hơn một quyền ở mục 2 (nghĩa là chủ đơn có quyền nộp ĐQT dựa trên mỗi liên hệ với nhiều hơn một Bên tham gia) thì chủ đơn phải lựa chọn một trong số Bên tham gia đó là ‘Bên tham gia của chủ đơn’.

Số lượng kiểu dáng và hình ảnh (mục 6) – ĐQT phải chỉ rõ số lượng kiểu dáng công nghiệp có trong đơn (không được vượt quá 100), và số lượng hình ảnh (hình đen trắng hoặc hình màu), số lượng trang giấy thể hiện hình ảnh, và số lượng mẫu vật, nếu có. Nếu ĐQT có nhiều hơn một kiểu dáng, chủ đơn cần cân nhắc rằng một số Bên tham gia được chỉ định (nếu có yêu cầu về “tính thống nhất của kiểu dáng”) có thể từ chối hiệu lực ĐKQT trừ khi ĐKQT được chia tách (xem mục 5.2.2 và chú thích số 4 dưới đây).

Sản phẩm (mục 8) – Với mỗi kiểu dáng trong ĐQT, chủ đơn phải biểu thị sản phẩm mang kiểu dáng đó (ví dụ ‘bàn’ hoặc ‘đèn’) hoặc liên quan đến việc sử dụng kiểu dáng (ví dụ ‘hoa văn được sử dụng trên vải’). Một lưu ý quan trọng là tất cả các kiểu dáng và/hoặc sản phẩm trong ĐQT phải cùng thuộc một nhóm của bảng phân loại quốc tế (Locarno) (<http://www.wipo.int/classifications/locarno/en/index.html>).

Các bên tham gia được chỉ định (mục 7) – Chủ đơn phải chỉ ra một hoặc nhiều Bên tham gia là nơi kiểu dáng trong ĐQT được yêu cầu bảo hộ bằng cách đánh dấu vào ô thích hợp bên cạnh tên của mỗi Bên tham gia. Không được chỉ định thêm bất kỳ Bên tham gia nào sau khi đã nộp đơn.

Chữ ký (mục 19) – ĐQT phải được ký bởi chủ đơn hoặc đại diện của chủ đơn, hoặc bởi IPVN nếu chủ đơn nộp đơn tới WIPO thông qua IPVN. Nếu ĐQT được nộp thông qua tiện ích nộp đơn trực tuyến của WIPO thì chữ ký được thay thế bằng hình thức xác thực điện tử thông qua một tài khoản người dùng yêu cầu tên người dùng và mật khẩu.

Nếu thiếu bất kỳ thông tin bắt buộc nào trên đây thì chủ đơn sẽ nhận được thông báo thiếu sót của WIPO.

3.2.2. NỘI DUNG BỔ SUNG BẮT BUỘC THEO YÊU CẦU BỞI MỘT SỐ BÊN THAM GIA

Có 3 thông tin bổ sung chủ đơn cần cung cấp trong ĐQT nếu chủ đơn chỉ định bảo hộ tại một số Bên tham gia nhất định, đó là: (i) thông tin liên quan đến tác giả (danh tính, lời tuyên thệ hoặc tuyên bố); (ii) phần mô tả ngắn gọn về hình ảnh hoặc về đặc điểm tạo dáng của kiểu dáng công nghiệp; và (iii) yêu cầu bảo hộ. Các nội dung này được nêu tại mục 9, 11 và 12 và trong Phụ lục 1 của tờ khai DM/1.

Danh tính của tác giả (mục 11) – Nếu chủ đơn chỉ định Phần Lan, Ghana, Hungary, Iceland, Mexico, Rumani, hoặc Hoa Kỳ thì chủ đơn phải cung cấp thông tin về danh tính của tác giả, bao gồm họ tên, địa chỉ, mã bưu điện, thành phố và quốc gia.

Khi Phần Lan, Ghana, Hungary, Iceland hoặc Mexico được chỉ định, chủ đơn có thể tuyên bố rằng chủ đơn chính là tác giả của kiểu dáng công nghiệp hoặc (nếu tác giả được chỉ ra ở mục 11 là người khác) ĐQT đã được tác giả chuyển nhượng cho chủ đơn, bằng cách đánh dấu vào ô bên cạnh bất kỳ tên quốc gia nào ở mục 7.

Lời tuyên thệ hoặc tuyên bố của tác giả (Phụ lục 1) – Trong trường hợp chỉ định Hoa Kỳ, bên cạnh việc chỉ ra danh tính của tác giả, chủ đơn có thể nộp lời tuyên thệ hoặc tuyên bố của tác giả (tuyên bố về người sáng tạo, hoặc tuyên bố thay thế cho tuyên bố về người sáng tạo), sử dụng Phụ lục 1.

Mô tả (mục 9) – Nếu ĐQT chỉ định Rumani hoặc Việt Nam, chủ đơn phải cung cấp phần mô tả ngắn gọn về các đặc điểm tạo dáng của kiểu dáng công nghiệp. Nếu ĐQT chỉ định Cộng hòa A Rập Siri thì chủ đơn phải cung cấp phần mô tả kiểu dáng công nghiệp hoặc phần mô tả ngắn gọn các hình ảnh của kiểu dáng.

Yêu cầu bảo hộ (mục 12) – Cuối cùng, nếu ĐQT chỉ định Hoa Kỳ hoặc Việt Nam, chủ đơn phải điền vào mục 12 của tờ khai DM/1 trong đó có chứa câu yêu cầu bảo hộ với nội dung điển đạt cụ thể.

Nếu thiếu bất kỳ thông tin bắt buộc nào trên đây, chủ đơn sẽ nhận được thông báo thiếu sót từ WIPO.

3.2.3. NỘI DUNG TỰ CHỌN

Thậm chí nếu ĐQT không chỉ định bất kỳ Bên tham gia nào đòi hỏi thông tin bắt buộc về danh tính của tác giả hoặc phần mô tả kiểu dáng công nghiệp hoặc mô tả hình ảnh kiểu dáng công nghiệp (như được giải thích ở mục 3.2.2 trên đây) thì chủ đơn vẫn có thể tự mình cung cấp các thông tin này khi nộp tờ khai đơn quốc tế (DM/1). Trên thực tế, thông tin về **danh tính của tác giả** (mục 11) được khuyến khích khi chủ đơn chỉ định Bulgaria, Nhật Bản, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Serbia, Tajikistan, hoặc Thổ Nhĩ Kỳ. Tương tự, phần **mô tả** ngắn gọn các đặc điểm tạo dáng của kiểu dáng công nghiệp (mục 9) được khuyến khích khi chỉ định Liên bang Nga.

Thêm vào đó, chủ đơn cũng có thể mong muốn biểu thị các thông tin khác trong tờ khai đơn quốc tế (DM/1), đó là: địa chỉ thư tín (mục 4); chỉ định đại diện (mục 5); phân loại Locarno của sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp (mục 8); mô tả tên gọi các hình ảnh (mục 10); yêu cầu hưởng quyền ưu tiên (mục 13); tuyên bố về việc bộc lộ tại triển lãm quốc tế (mục 14); và/hoặc yêu cầu công bố ngay hoặc yêu cầu trì hoãn công bố (mục 17).

Địa chỉ thư tín (mục 4) cần được nêu trong tờ khai chỉ khi chủ đơn không chỉ định đại diện ở mục 5 và địa chỉ mà WIPO có thể gửi liên lạc khác với địa chỉ của chủ đơn. Nếu đơn có nhiều chủ đơn với địa chỉ khác nhau và không có chỉ định đại diện thì phải cung cấp một địa chỉ thư tín riêng biệt.

Không có hạn chế nào (về bằng cấp chuyên môn, quốc tịch hay nơi cư trú) đối với người được chỉ định làm **đại diện** giao dịch với WIPO (mục 5). Sau này có thể cần chỉ định một hoặc nhiều đại diện để giao dịch với cơ quan quốc gia của các Bên tham gia được chỉ định, ví dụ khi có từ chối bảo hộ từ một cơ quan nào đó trong số các cơ quan này.

Chủ đơn có thể chỉ ra **nhóm** (duy nhất) của Bảng phân loại Locarno mà các kiểu dáng công nghiệp trong đơn thuộc về. Nếu không thì WIPO sẽ gán chỉ số nhóm. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều kiểu dáng, chủ đơn phải chắc chắn rằng chúng thuộc cùng một nhóm, nếu không thì WIPO có thể ra thông báo thiếu sót.

Chủ đơn có thể yêu cầu hưởng **quyền ưu tiên** từ đơn trước đó trên cơ sở đơn được nộp lần đầu tiên tại một trong số các quốc gia thành viên của Công ước Paris hoặc WTO (mục 13). Nếu có tuyên bố này, chủ đơn cần lưu ý rằng một số Bên tham gia được chỉ định (Nhật Bản, Mexico, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Hoa Kỳ) yêu cầu chủ đơn cung cấp một bản sao có xác nhận của tài liệu ưu tiên trực tiếp đến cơ quan quốc gia của Bên tham gia đó. Tài liệu ưu tiên không thể được nộp thông qua WIPO, trừ trường hợp Hàn Quốc (nếu nộp cùng với Phụ lục V trong đơn quốc tế, như được nêu trong mục 3.2.4 dưới đây). Trong mọi trường hợp, nếu cơ quan nhận đơn đầu tiên tham gia Dịch vụ Truy cập Điện tử của WIPO (DAS) với tư cách là “cơ quan ký gửi” đối với tài liệu ưu tiên cho đơn kiểu dáng công nghiệp và tất cả các Bên tham gia được chỉ định cũng tham gia DAS với tư cách là “cơ quan truy cập” thì chủ đơn có thể cung cấp mã truy cập DAS trong mục 13 của tờ khai DM/1 để cơ quan của Bên tham gia được chỉ định có thể truy cập vào tài liệu ưu tiên thông qua DAS (<http://www.wipo.int/das/en/>).

Có thể yêu cầu Bảo hộ tạm thời đối với kiểu dáng trưng bày tại một số triển lãm nhất định theo Điều 11 của Công ước Paris. Nếu chủ đơn muốn tuyên bố về **ưu tiên liên quan đến triển lãm** trong ĐQT (mục 14) thì cần chỉ rõ địa điểm tổ chức triển lãm, ngày trưng bày sản phẩm lần đầu tiên và số thứ tự của các kiểu dáng công nghiệp trong đơn được trưng bày tại triển lãm.

Về thời điểm công bố đăng ký quốc tế (ĐKQT), nguyên tắc chung là công bố được tiến hành 6 tháng sau ngày đăng ký, trừ khi chủ đơn có yêu cầu khác. Trong ĐQT (mục 17) chủ đơn có thể yêu cầu **công bố ngay** hoặc **trì hoãn công bố** lên tới 30 tháng (để có thêm thông tin chi tiết về thời điểm công bố, đề nghị xem mục 5.1.1, 5.1.2 và 5.1.3 dưới đây).

3.2.4. NỘI DUNG TÙY CHỌN CHỈ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÊN THAM GIA NHẤT ĐỊNH

Tờ khai đơn quốc tế (ĐQT) DM/1 cho phép cung cấp một số nội dung tùy chọn chỉ phù hợp nếu chỉ định một số Bên tham gia nhất định.

Tại Nhật Bản và Hàn Quốc, một kiểu dáng có thể được đăng ký là kiểu dáng liên quan của một kiểu dáng cơ bản khác tương tự với nó với điều kiện là cả hai kiểu dáng đều của cùng một chủ. Nếu ĐQT chỉ định Nhật Bản và/hoặc Hàn Quốc, đơn có thể cần chỉ rõ một số hoặc tất cả các kiểu dáng công nghiệp trong đơn được coi là **liên quan đến một kiểu dáng cơ bản** cũng của chủ đơn (mục 16).

Nhật Bản và Hàn Quốc cũng chấp nhận **ngoại lệ đối với tính mới** khi một kiểu dáng công nghiệp bị bộc lộ (tại triển lãm, trong tài liệu xuất bản công khai như tạp chí hay ca-ta-lô, hoặc trên mạng internet) trong vòng 6 tháng trước ngày nộp đơn, nếu đơn có tuyên bố về điều này. Tờ khai đơn quốc tế (DM/1) cho phép người nộp đơn đưa ra tuyên bố về ngoại lệ đối với tính mới khi chỉ định Nhật Bản (mục 15) và/hoặc Hàn Quốc (mục 15 và Phụ lục II). Tuy nhiên, cần lưu ý rằng việc đưa ra tuyên bố như trên có thể ảnh hưởng tới quyền ở các quốc gia khác.

Nếu ĐQT chỉ định Hàn Quốc và yêu cầu hưởng quyền ưu tiên từ đơn nộp trước (mục 13) thì cần nộp tài liệu ưu tiên bằng cách sử dụng **Phụ lục V** của tờ khai DM/1 (hoặc phần tương ứng trong giao diện nộp đơn trực tuyến). Cách làm này chỉ thực hiện được đối với Hàn Quốc. Tài liệu ưu tiên mà các Bên tham gia được chỉ định khác yêu cầu phải được nộp trực tiếp tới cơ quan sở hữu trí tuệ của các Bên tham gia đó.

Trong trường hợp ĐQT chỉ định Israel, Mexico hoặc Hoa Kỳ thì có thể được hưởng lợi ích của chính sách **giảm phí chỉ định riêng** nếu chủ đơn thuộc đối tượng quy định. Đối với Israel, đối tượng được giảm phí bao gồm cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và trường đại học đáp ứng các điều kiện nhất định. Đối với Mexico, đối tượng này bao gồm cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, trường đại học và viện nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập. Đối với Hoa Kỳ, các đối tượng được giảm phí bao gồm doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ theo luật Hoa Kỳ và các quy định của USPTO. Đối với các nước nêu trên, chủ đơn có thể yêu cầu giảm phí bằng cách đánh dấu vào ô thích hợp (mục 18). Để xác nhận là doanh nghiệp siêu nhỏ khi chỉ định Hoa Kỳ, chủ đơn cần nộp thêm tờ khai xác nhận (Phụ lục IV).

Cuối cùng, nếu ĐQT chỉ định Hoa Kỳ, chủ đơn có thể nộp cùng với tờ khai DM/1 bản cung cấp thông tin mà chủ đơn thấy có thể củng cố khả năng bảo hộ của kiểu dáng công nghiệp trong ĐQT (**Phụ lục III**).

3.3. YÊU CẦU ĐỐI VỚI HÌNH ẢNH THỂ HIỆN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Các hình ảnh thể hiện kiểu dáng công nghiệp yêu cầu bảo hộ trong ĐQT phải đáp ứng các quy định về hình thức của Thỏa ước La Hay. Nếu không đáp ứng các yêu cầu này, ĐQT sẽ bị WIPO đánh giá là không hợp lệ. Các hình ảnh có thể ở dạng ảnh chụp hoặc các hình thức đồ họa khác thể hiện kiểu dáng công nghiệp hoặc sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp. Các hình ảnh nộp trên giấy cần được dán hoặc in trực tiếp trên một mặt giấy khổ A4, như được hướng dẫn tại <http://www.wipo.int/hague/en/guide/reproduction.html>. Đối với đơn nộp trực tuyến, các hình ảnh cần ở định dạng JPEG hoặc TIFF, với độ phân giải 300 x 300 ppi và dung lượng của mỗi hình không vượt quá 2MB. Để có thông tin chi tiết hơn về cách trình bày các hình, loại trừ bảo hộ, số lượng hình, cách đánh số và gọi tên các hình, kích thước và chất lượng hình ảnh, và các hình chiếu cụ thể, mời truy cập <http://www.wipo.int/hague/en/guide/reproduction.html>.

Trong một số trường hợp giới hạn nhất định, Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva) cho phép thay thế các hình ảnh bằng mẫu vật. Điều này được phép khi đơn có yêu cầu trì hoãn công bố và đối tượng trong đơn là kiểu dáng công nghiệp hai chiều. Nếu đơn nộp kèm mẫu vật thay cho hình ảnh, chủ đơn cần nộp một mẫu vật cho WIPO và một mẫu vật khác cho mỗi Bên tham gia được chỉ định có yêu cầu. Tất cả các mẫu vật cần được đựng trong một kiện duy nhất và đáp ứng các quy định được chỉ ra tại trang <http://www.wipo.int/hague/en/guide/reproduction.html>.

Ngay cả khi ĐQT đáp ứng tất cả các yêu cầu về hình thức được Thỏa ước La Hay quy định và được WIPO chấp nhận, Cơ quan quốc gia của Bên tham gia có thể cho rằng các hình ảnh trong ĐQT không đủ để bộc lộ kiểu dáng công nghiệp một cách đầy đủ và trên cơ sở đó đưa ra từ chối bảo hộ. Tiêu chuẩn về bộc lộ đầy đủ kiểu dáng công nghiệp có thể khác nhau giữa các quốc gia. Vì vậy, sau khi tham khảo với các Bên tham gia và các tổ chức người dùng, WIPO đã xây dựng tài liệu hướng dẫn chuẩn bị và cung cấp hình ảnh để tránh bị từ chối bởi các cơ quan thẩm định với lý do không bộc lộ đầy đủ kiểu dáng công nghiệp, có thể tải xuống từ: http://www.wipo.int/hague/en/news/2016/news_0006.html. Tài liệu này đặc biệt phù hợp dùng để tham khảo khi chủ đơn muốn chỉ định 11 nước sau đây: Canada, Hungary, Israel, Nhật Bản, Mexico, Hàn Quốc, Cộng hòa Moldova, Rumani, Liên bang Nga, Cộng hòa Ả Rập Siri, hoặc Hoa Kỳ.

LỜI KHUYÊN

Về tài liệu thể hiện kiểu dáng công nghiệp, mời tham khảo hai nguồn thông tin sau

- ▶ *Hướng dẫn cho người dùng Hệ thống La Hay tại địa chỉ <https://www.wipo.int/hague/en/guide/>*
- ▶ *Hướng dẫn cách thức chuẩn bị và nộp tài liệu thể hiện kiểu dáng công nghiệp để tránh bị các Cơ quan thẩm định từ chối với lý do không bộc lộ đầy đủ kiểu dáng công nghiệp, tại địa chỉ http://www.wipo.int/hague/en/news/2016/news_0006.html*

4. NỘ ĐƠN QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP – CÁCH LÀM TỐT NHẤT

Đơn quốc tế (DM/1) có thể được nộp trực tiếp tại WIPO hoặc thông qua IPVN tại Hà Nội.

4.1. NỘ ĐƠN THÔNG QUA IPVN



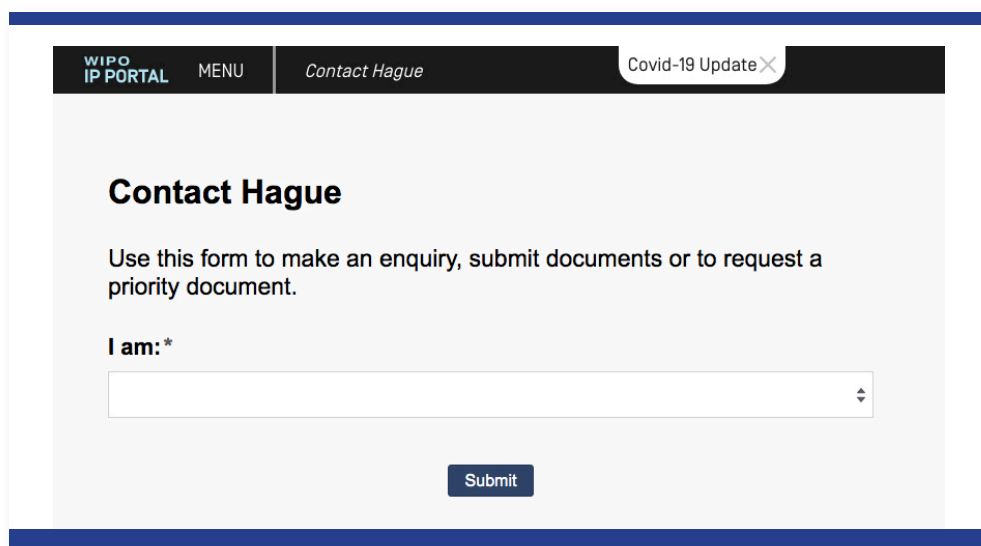
IP VIET NAM

Nếu bạn nộp đơn quốc tế (ĐQT) thông qua IPVN, bạn cần làm đơn bằng tiếng Anh, sử dụng tờ khai DM/1 bằng giấy. IPVN thu khoản phí chuyển đơn khi nhận ĐQT và chuyển đơn này tới WIPO. Phí chuyển đơn là 2.000.000 đồng cho mỗi kiểu dáng trong ĐQT. IPVN sẽ biểu thị ngày cơ quan tiếp nhận ĐQT trong ô phù hợp trên tờ khai DM/1. Ngày nộp đơn của ĐQT là ngày IPVN tiếp nhận đơn nếu đơn được nhận bởi WIPO trong thời hạn một tháng kể từ ngày đó. Nếu thời hạn nêu trên không được tuân thủ thì ngày nộp đơn của ĐQT là ngày mà WIPO nhận được đơn.

4.2. NỘ ĐƠN TRỰC TIẾP TẠI WIPO (NGÔN NGỮ, PHƯƠNG TIỆN NỘ ĐƠN, ƯU ĐIỂM CỦA VIỆC NỘ ĐƠN TRỰC TUYẾN)

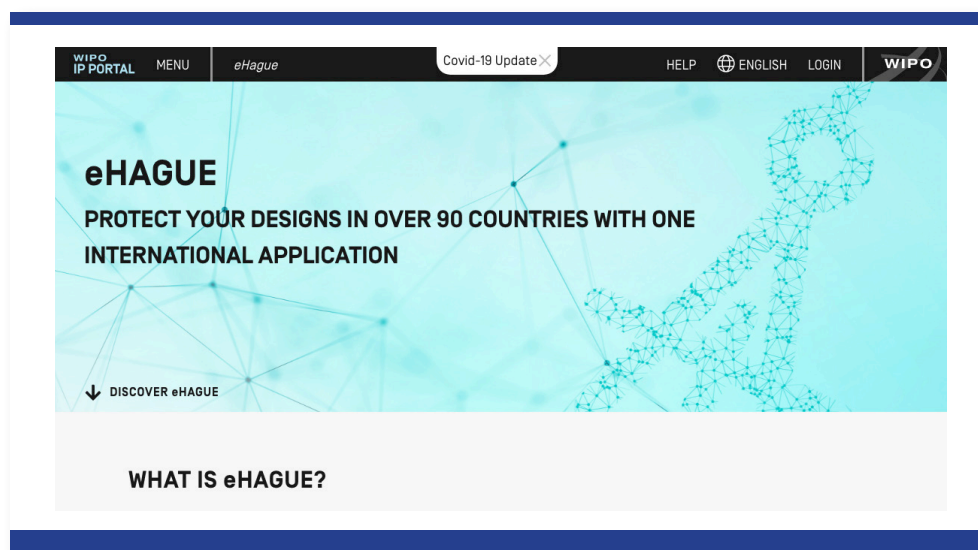
Nếu bạn nộp đơn quốc tế trực tiếp tới WIPO, bạn có thể nộp đơn làm bằng tiếng Anh, tiếng Pháp hoặc tiếng Tây Ban Nha. Đơn quốc tế thường được nộp trực tiếp tới WIPO.

Bạn có thể nộp ĐQT trực tiếp tới WIPO thông qua giao diện nộp đơn điện tử (eHague) hoặc bằng cách gửi tờ khai giấy DM/1 tới WIPO qua thư (thông qua dịch vụ bưu chính hoặc dịch vụ vận chuyển khác) hoặc qua chức năng Liên hệ Hệ thống La Hay (<https://www3.wipo.int/contact/en/hague/>). Nộp đơn qua email hoặc fax không được chấp nhận.



The screenshot shows the 'Contact Hague' form on the WIPO IP Portal. The page header includes 'WIPO IP PORTAL', 'MENU', 'Contact Hague', and 'Covid-19 Update'. The main heading is 'Contact Hague'. Below the heading, there is a sub-heading: 'Use this form to make an enquiry, submit documents or to request a priority document.' The form contains a dropdown menu labeled 'I am: *' and a 'Submit' button.

Giao diện nộp đơn eHague có thể truy cập thông qua cổng thông tin sở hữu trí tuệ của WIPO (<https://ipportal.wipo.int/>). Để truy cập cổng thông tin này và sử dụng eHague bạn cần đăng nhập vào tài khoản người dùng WIPO. Nếu chưa có tài khoản nêu trên bạn có thể tạo tại <https://www3.wipo.int/wipoaccounts/generic/public/register.xhtml>.



Sử dụng giao diện eHague để nộp ĐQT có nhiều ưu điểm: có thể tải lên cùng lúc nhiều hình thể hiện kiểu dáng; có thể kiểm tra một số yêu cầu nhất định về mặt hình thức theo thời gian thực; có thể lưu lại hồ sơ đơn đang trong quá trình thực hiện; có thể truy cập công cụ tính phí được tích hợp một cách đầy đủ; được giảm phí trong trường hợp đơn có nhiều hình (vì bộ hình nộp trên giấy phải chịu một khoản phí cho mỗi trang trừ trang đầu tiên); có thể trả phí trực tuyến bằng thẻ tín dụng; ĐQT được chuyển ngay lập tức và bạn nhận được thông báo xác nhận nộp đơn một cách tức thì; có thể nhận và tải xuống các thông báo từ WIPO liên quan đến ĐQT; có thể gửi tài liệu sửa chữa thiếu sót tới WIPO (bao gồm tài liệu và các hình đã được sửa); có thể nhận thông tin về tình trạng hiện tại của ĐQT theo thời gian thực.

Khi có thông báo liên quan đến ĐQT bạn nộp thông qua giao diện eHague, bạn sẽ nhận được email nhắc nhở được gửi tới địa chỉ email mà bạn sử dụng để tạo tài khoản người dùng. Hạn chế duy nhất của giao diện eHague là không thể sử dụng công cụ này nếu bạn nộp kèm mẫu vật của kiểu dáng công nghiệp thay cho bộ hình.

CÔNG CỤ NỘP ĐƠN TRỰC TUYẾN THEO HỆ THỐNG LA HAY (EHAGUE) – NHỮNG ƯU ĐIỂM

- có thể tải lên cùng lúc nhiều hình thể hiện kiểu dáng
- có thể kiểm tra hình thức theo thời gian thực
- có thể lưu lại hồ sơ đơn đang trong quá trình thực hiện
- có thể truy cập công cụ tính phí được tích hợp một cách đầy đủ
- có thể trả phí trực tuyến bằng thẻ tín dụng
- được giảm phí trong trường hợp đơn có nhiều hình
- nộp đơn nhanh chóng
- nhận được thông báo xác nhận nộp đơn một cách tức thì
- có thể nhận và tải xuống các thông báo liên quan đến đơn quốc tế (kèm tin báo qua email)
- có thể nhận thông tin về tình trạng hiện tại của đơn quốc tế theo thời gian thực

4.3. TÍNH VÀ NỘP PHÍ

ĐQT phải nộp ba loại phí: phí cơ bản, phí công bố và phí chỉ định chuẩn hoặc phí chỉ định riêng, tương ứng với mỗi Bên tham gia được chỉ định, là nơi mà kiểu dáng trong ĐQT được yêu cầu bảo hộ. Phí chỉ định chuẩn áp dụng cấu trúc 3 mức phản ánh mức độ thẩm định nội dung được tiến hành bởi cơ quan sở hữu trí tuệ của Bên tham gia được chỉ định.

Mức phí mà một ĐQT phải nộp được quy định trong Biểu phí của Hệ thống La Hay (<http://www.wipo.int/hague/en/fees/sched.htm>) hoặc được chỉ định bởi Bên tham gia liên quan trong trường hợp áp dụng phí chỉ định riêng (<http://www.wipo.int/hague/en/fees/individ-fee.html>).

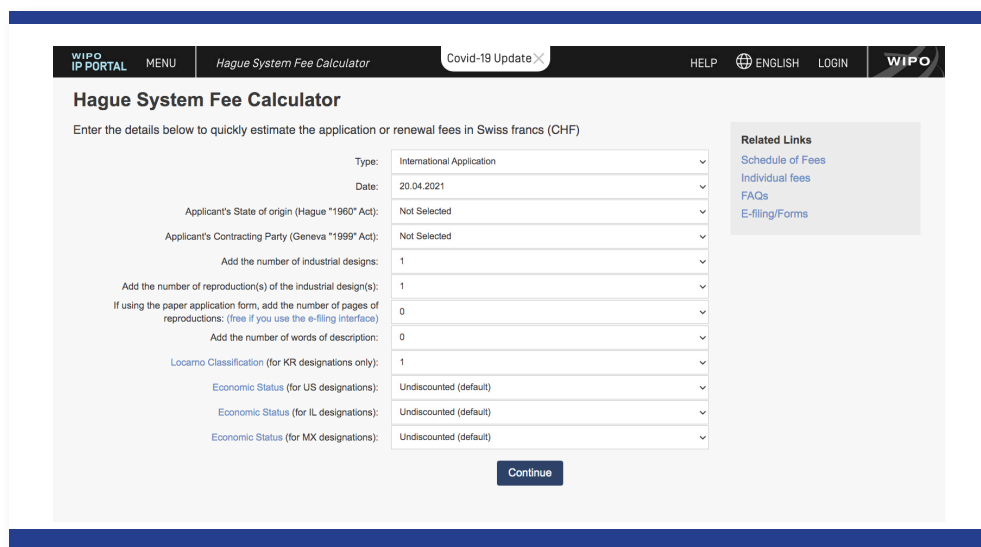
Phí cơ bản được quy định ở mức 397 CHF cho một kiểu dáng và 19 CHF cho mỗi kiểu dáng tiếp theo trong cùng một ĐQT. Phí công bố được quy định là 17 CHF cho mỗi hình được công bố. Trong trường hợp bộ hình được nộp trên giấy, đơn phải nộp thêm một khoản phí 150 CHF cho mỗi trang ngoại trừ trang đầu tiên, trên đó thể hiện một hoặc nhiều hình. Nếu phần mô tả vượt quá 100 từ thì với mỗi từ tăng thêm ngoài 100 từ đầu tiên phải nộp một khoản phí 2 CHF. Phí chỉ định chuẩn cho một kiểu dáng là 42 CHF (đối với các Bên tham gia ở mức một), 60 CHF (mức hai) và 90 CHF (mức ba) và với mỗi kiểu dáng tăng thêm trong cùng một ĐQT, mức phí là 2 CHF (đối với các Bên tham gia ở mức một), 20 CHF (mức hai) và 50 CHF (mức ba).

Nhằm tạo thuận lợi cho việc tính phí cần nộp cho đơn quốc tế, WIPO cung cấp một công cụ trực tuyến rất tiện lợi có tên là Công cụ tính phí theo Hệ thống La Hay, có thể truy cập tại địa chỉ: <http://www.wipo.int/hague/en/fees/calculator.jsp>.

Về các phương pháp thanh toán, bạn có thể nộp phí cho WIPO bằng (i) chuyển khoản; (ii) tài khoản ghi nợ tại WIPO; hoặc (iii) thẻ tín dụng (chỉ trong trường hợp nộp đơn qua giao diện nộp đơn điện tử eHague). Mời truy cập: <http://www.wipo.int/finance/en/hague.html> để biết thêm chi tiết.

LỜI KHUYÊN

Kiểm tra trước chi phí bạn phải trả bằng cách sử dụng công cụ tính phí của Hệ thống La Hay tại địa chỉ <http://www.wipo.int/hague/en/fees/calculator.jsp>



The screenshot shows the 'Hague System Fee Calculator' interface on the WIPO IP Portal. The page title is 'Hague System Fee Calculator' and it includes a 'Covid-19 Update' notification. The main heading is 'Hague System Fee Calculator' with a sub-heading 'Enter the details below to quickly estimate the application or renewal fees in Swiss francs (CHF)'. The form contains several dropdown menus and input fields for the following information:

- Type: International Application
- Date: 20.04.2021
- Applicant's State of origin (Hague "1960" Act): Not Selected
- Applicant's Contracting Party (Geneva "1999" Act): Not Selected
- Add the number of industrial designs: 1
- Add the number of reproduction(s) of the industrial design(s): 1
- If using the paper application form, add the number of pages of reproductions: (free if you use the e-filing interface): 0
- Add the number of words of description: 0
- Locarno Classification (for KR designations only): 1
- Economic Status (for US designations): Undiscounted (default)
- Economic Status (for IL designations): Undiscounted (default)
- Economic Status (for MX designations): Undiscounted (default)

There is a 'Continue' button at the bottom of the form. On the right side, there is a 'Related Links' section with links to 'Schedule of Fees', 'Individual fees', 'FAQs', and 'E-filing/Forms'.

4.4. CÁC THIẾU SÓT VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Nếu thấy đơn quốc tế không đáp ứng các quy định hiện hành (xem mục 3.2.1, 3.2.2 và 3.3), WIPO sẽ yêu cầu bạn sửa chữa trong vòng ba tháng kể từ ngày gửi yêu cầu. Trong trường hợp thiếu sót không được khắc phục trong thời hạn ba tháng nêu trên, ĐQT sẽ được coi là bị từ bỏ và WIPO sẽ trả lại các khoản phí đã thanh toán sau khi trừ đi một khoản tương ứng với phí cơ bản.

4.4.1. CÁC THIẾU SÓT DẪN ĐẾN LÙI NGÀY NỘP ĐƠN

Nếu ĐQT không được làm bằng một trong các ngôn ngữ quy định, thiếu sót này sẽ dẫn đến việc ngày nộp đơn bị lùi lại. Tương tự, ngày nộp đơn của ĐQT sẽ bị lùi lại nếu bất kỳ thông tin nào sau đây bị thiếu trong ĐQT: (i) chỉ dẫn tường minh hoặc ngầm hiểu rằng chủ đơn mong muốn đăng ký kiểu dáng công nghiệp theo Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva); (ii) các chỉ dẫn cho phép xác định danh tính của chủ đơn; (iii) các chỉ dẫn đủ để cho phép liên hệ với chủ đơn hoặc đại diện của chủ đơn; (iv) hình ảnh hoặc (trong trường hợp được phép) mẫu vật của mỗi kiểu dáng công nghiệp có trong ĐQT; (v) có chỉ định ít nhất một Bên tham gia.

Nếu bất kỳ thiếu sót nào nêu trên được đưa ra và được khắc phục trong thời hạn 3 tháng do WIPO đặt ra, ngày nộp đơn sẽ là ngày mà tài liệu khắc phục thiếu sót đó được WIPO tiếp nhận.

4.4.2. CÁC THIẾU SÓT LIÊN QUAN ĐẾN CÁC YÊU CẦU CỤ THỂ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

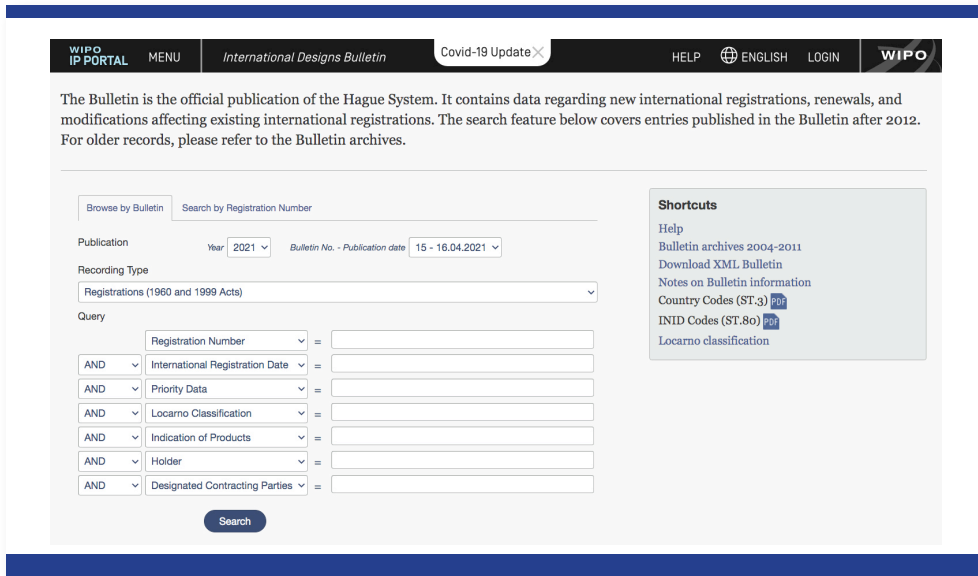
Trong trường hợp thiếu sót liên quan đến nội dung bổ sung bắt buộc do một số Bên tham gia yêu cầu (thông tin về danh tính của tác giả, phần mô tả ngắn gọn và/hoặc yêu cầu bảo hộ) (xem mục 3.2.2), nếu thiếu sót không được khắc phục trong thời hạn 3 tháng, ĐQT sẽ bị coi là không chỉ định Bên tham gia liên quan. Ngoài ra, nếu thiếu sót được khắc phục, ngày đăng ký của ĐKQT sẽ là ngày mà tài liệu khắc phục thiếu sót đó được WIPO tiếp nhận, hoặc là ngày nộp đơn của ĐQT, tùy thuộc ngày nào muộn hơn.

5. ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP (ĐKQT)

Nếu đơn quốc tế bạn nộp đáp ứng các yêu cầu quy định về mặt hình thức, WIPO sẽ đăng ký kiểu dáng trong đăng bạ quốc tế và gửi cho bạn giấy chứng nhận. WIPO cũng sẽ công bố đăng ký quốc tế (ĐKQT) trên Công báo quốc tế kiểu dáng công nghiệp trong thời hạn quy định. Đơn quốc tế (ĐQT) và đăng ký quốc tế (ĐKQT) được WIPO giữ bí mật cho đến khi được công bố. Sự bảo mật cũng được áp dụng cho bất kỳ tài liệu nào kèm theo ĐQT.

5.1. CÔNG BỐ ĐKQT TRÊN CÔNG BÁO QUỐC TẾ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Công báo quốc tế kiểu dáng công nghiệp (<http://www.wipo.int/haguebulletin/?locale=en>) được xuất bản hàng tuần trên trang web của WIPO (vào ngày thứ sáu). Công bố trên công báo quốc tế được coi là công bố đầy đủ tại toàn bộ các Bên tham gia Liên minh La Hay. Ngày công bố cũng chính là ngày Cơ quan của các Bên tham gia được chỉ định nhận được Công báo và được sử dụng để tính thời hạn cho phép các Bên tham gia được chỉ định ra thông báo từ chối.



5.1.1. NỘI DUNG VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG BỐ

Công bố ĐKQT trên Công báo bao gồm các nội dung sau: dữ liệu được ghi nhận trong Đăng bạ quốc tế, các hình ảnh thể hiện kiểu dáng công nghiệp và thông tin về ngày mà thời gian trì hoãn công bố kết thúc hoặc được coi là kết thúc trong trường hợp có trì hoãn công bố.

Nguyên tắc chung là ĐKQT được công bố vào 6 tháng sau khi đăng ký. Tuy nhiên, có hai ngoại lệ được chấp nhận theo yêu cầu của chủ đơn: công bố ngay và trì hoãn công bố.

Nếu chủ đơn yêu cầu công bố ngay, việc công bố sẽ được thực hiện sớm nhất có thể sau khi các công việc chuẩn bị về mặt kỹ thuật được WIPO tiến hành xong (trong khoảng từ một đến hai tuần).

Nếu chủ đơn yêu cầu trì hoãn công bố, việc công bố sẽ được thực hiện ngay sau khi thời gian trì hoãn kết thúc hoặc được coi là kết thúc (xem mục 5.1.2 dưới đây).

5.12. THỜI GIAN TRÌ HOÃN CÔNG BỐ

Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva) cho phép chủ đơn yêu cầu trì hoãn công bố ĐKQT trong khoảng thời gian lên tới **30 tháng** kể từ ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên trong trường hợp đơn có yêu cầu hưởng quyền ưu tiên. Tuy nhiên, thời gian trì hoãn thực tế phụ thuộc vào luật của các Bên tham gia được chỉ định trong đơn quốc tế.

Nếu ĐQT chỉ định Bên tham gia có tuyên bố thời gian trì hoãn theo quy định luật pháp của Bên tham gia đó **ngắn hơn 30 tháng**¹ thì việc công bố sẽ được thực hiện sau khi hết thời gian trì hoãn được nêu trong tuyên bố đó. Nếu ĐQT chỉ định nhiều Bên tham gia cùng có tuyên bố về thời gian tối đa cho phép trì hoãn công bố thì việc công bố sẽ được thực hiện sau khi hết thời gian trì hoãn ngắn nhất trong số các thời gian trì hoãn được nêu trong các tuyên bố này.

Ngoài ra, nếu ĐQT chỉ định Bên tham gia có tuyên bố luật pháp của Bên tham gia đó **không cho phép** trì hoãn công bố² thì ngày công bố phụ thuộc vào ĐQT nộp kèm hình ảnh hay mẫu vật của kiểu dáng công nghiệp. Nếu ĐQT nộp kèm hình ảnh, WIPO sẽ thông báo cho chủ đơn biết yêu cầu trì hoãn công bố không phù hợp với việc chỉ định Bên tham gia đó. Nếu chủ đơn không rút bỏ chỉ định này trong thời hạn một tháng thì yêu cầu trì hoãn công bố sẽ không được xem xét. Nếu ĐQT được nộp kèm mẫu vật của kiểu dáng công nghiệp thì WIPO sẽ không xem xét việc chỉ định Bên tham gia đó và thông báo việc này đến chủ đơn.

Trong thời gian trì hoãn, chủ đơn có thể yêu cầu công bố sớm (nghĩa là công bố trước khi hết thời gian trì hoãn đã yêu cầu) đối với một hoặc tất cả các kiểu dáng có trong ĐKQT. Trong trường hợp này, thời gian trì hoãn được coi là kết thúc vào ngày WIPO nhận được yêu cầu công bố sớm từ chủ đăng ký.

17 PUBLICATION OF THE INTERNATIONAL REGISTRATION

Timing of publication (publication will take place, subject to the weekly publication cycle, six months after the date of the international registration, unless the applicant requests one of the options below):

(i) The applicant requests the immediate publication of the international registration

(ii) The applicant requests a deferment of publication

- Period of deferment requested (in months, starting from the earliest priority date if priority is claimed):

Important: The period of deferment of publication cannot exceed 30 months counted from the date of the international application, or if priority is claimed, from the priority date. However:

- > if **Iceland, Mexico, Poland, the Russian Federation, the United States of America** or **Viet Nam** is designated, or if **Hungary, Monaco or Ukraine** is designated under the 1999 Act, the applicant may NOT request deferment of publication;
- > if **Denmark, Finland or Norway** is designated, the period of deferment cannot exceed **6 months**;
- > if **Israel** is designated, the period of deferment cannot exceed **6 months** from the filing date;
- > if the **United Kingdom** is designated, the period of deferment cannot exceed **12 months** from the filing date;
- > if **Singapore** is designated, the period of deferment cannot exceed **18 months** from the filing date;
- > if a Contracting Party is designated under the 1960 Act, or if **Belize, Benelux, Brunei Darussalam, Cambodia, Croatia, Estonia, OAPI, Samoa, Slovenia, Suriname** or the **Syrian Arab Republic** is designated, the period of deferment cannot exceed **12 months**.

¹ Thời gian trì hoãn công bố không được vượt quá 18 tháng kể từ ngày nộp đơn đối với Singapore; 12 tháng kể từ ngày nộp đơn đối với Vương quốc Anh; 12 tháng kể từ ngày ưu tiên đối với Belize, Benelux, Vương quốc Brunei, Campuchia, Croatia, Estonia, OAPI, Samoa, Slovenia, Suriname và Cộng hòa A Rập Siri; 6 tháng kể từ ngày nộp đơn đối với Israel; và 6 tháng kể từ ngày ưu tiên đối với Đan Mạch, Phần Lan và Na Uy.

² Hungary, Iceland, Mexico, Monaco, Ba Lan, Liên bang Nga, Ucraina, Hoa Kỳ và **Việt Nam** không cho phép trì hoãn công bố.

5.1.3. HỆ QUẢ CỦA TRÌ HOÃN CÔNG BỐ

Trong trường hợp có trì hoãn công bố, chủ đơn chưa phải nộp phí công bố vào thời điểm nộp đơn. Tuy nhiên, phí công bố cần được thanh toán không muộn hơn ba tuần trước khi thời gian trì hoãn công bố kết thúc hoặc được coi là kết thúc (khi có yêu cầu công bố sớm). Ba tháng trước khi kết thúc thời gian trì hoãn công bố, WIPO gửi thông báo không chính thức đến chủ đăng ký nhắc ngày đến hạn nộp phí công bố.

Ngoài ra, trong trường hợp có trì hoãn công bố, hình ảnh của kiểu dáng công nghiệp có thể được thay thế tạm thời bằng mẫu vật đối với kiểu dáng công nghiệp hai chiều. Tuy nhiên, hình ảnh của kiểu dáng phải được nộp không muộn hơn ba tháng trước khi kết thúc thời hạn nộp phí công bố.

Nếu phí công bố không được nộp sớm hơn ba tuần trước khi kết thúc thời gian trì hoãn công bố hoặc hình ảnh của kiểu dáng công nghiệp không được nộp sớm hơn ba tháng trước khi kết thúc thời hạn nộp phí công bố thì ĐKQT sẽ bị hủy bỏ. Việc hủy bỏ này là hủy bỏ toàn bộ trong trường hợp không nộp phí hoặc hủy bỏ một phần trong trường hợp không nộp hình ảnh. ĐKQT bị hủy bỏ sẽ không được công bố.

Trong trường hợp ĐKQT có trì hoãn công bố, yêu cầu giới hạn quyền hoặc từ bỏ quyền nếu có phải được nhận bởi WIPO không muộn hơn ba tuần trước khi kết thúc thời gian trì hoãn.

5.2. HIỆU LỰC CỦA ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ TẠI CÁC BÊN THAM GIA ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

5.2.1. NGÀY ĐĂNG KÝ VÀ HIỆU LỰC CỦA ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ

Theo nguyên tắc chung, ngày đăng ký của ĐKQT là ngày nộp đơn của ĐQT. Tuy nhiên, trong trường hợp ĐQT có thiếu sót liên quan đến nội dung bắt buộc phải có trong đơn thì ngày đăng ký của ĐKQT là ngày mà WIPO nhận được khắc phục thiếu sót hoặc là ngày nộp đơn của ĐQT, tùy theo ngày nào muộn hơn.

Kể từ ngày đăng ký, ĐKQT có hiệu lực tại mỗi Bên tham gia được chỉ định ít nhất giống với đơn được nộp hợp lệ theo luật của Bên tham gia đó. Vì vậy, nếu Bên tham gia nào cho phép bảo hộ tạm thời đối với đơn quốc gia hoặc đơn khu vực đã được công bố thì cũng phải áp dụng hình thức bảo hộ như vậy đối với các đăng ký quốc tế có chỉ định Bên tham gia đó.

Nếu Bên tham gia được chỉ định không ra thông báo từ chối bảo hộ trong thời hạn quy định (sáu hoặc 12 tháng, tùy trường hợp) thì ĐKQT sẽ có hiệu lực như một chứng nhận hay văn bằng bảo hộ theo luật của Bên tham gia đó.

5.2.2. TỪ CHỐI BẢO HỘ

Trên cơ sở công bố ĐKQT trên *Công báo quốc tế kiểu dáng công nghiệp*, Cơ quan của mỗi Bên tham gia được chỉ định tiến hành **thẩm định nội dung** và/hoặc có thể cho phép tiến hành thủ tục **phản đối** như được quy định trong luật quốc gia. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Cơ quan sở hữu trí tuệ có thể gửi cho WIPO thông báo dự định từ chối bảo hộ tại quốc gia đó. Dự định từ chối phải được thông báo đến WIPO trong vòng 6 tháng hoặc 12 tháng kể từ ngày công bố³.

Từ chối có thể toàn bộ hoặc một phần, nghĩa là từ chối đó có thể áp dụng cho tất cả các kiểu dáng trong ĐKQT hoặc chỉ một số kiểu dáng trong đó. Từ chối bảo hộ có thể dựa trên: (a) kết quả thẩm định mặc định do Cơ quan sở hữu trí tuệ tiến hành; hoặc (b) phản đối của bên thứ ba.

³ Bên tham gia có Cơ quan là "cơ quan thẩm định", hoặc luật pháp của Bên tham gia đó quy định về thủ tục phản đối bảo hộ có thể tuyên bố rằng thời hạn từ chối 6 tháng được thay thế bằng thời hạn 12 tháng. Các quốc gia sau đây đưa ra tuyên bố nêu trên: Canada, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Phần Lan, Iceland, Israel, Nhật Bản, Kyrgyzstan, Lithuania, Mexico, Hàn Quốc, Cộng hòa Moldova, Rumani, Liên bang Nga, Tây Ban Nha, Cộng hòa Ả Rập Siri, Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ (17 Bên tham gia).

Không thể từ chối bảo hộ trên cơ sở ĐKQT không đáp ứng yêu cầu về hình thức (ví dụ về thanh toán phí, hoặc chất lượng của hình ảnh), vì các yêu cầu này đã được WIPO kiểm tra. Tuy nhiên, Bên tham gia có thể từ chối bảo hộ với lý do hình ảnh không bộc lộ đầy đủ hình dáng bên ngoài của kiểu dáng công nghiệp (lý do về mặt nội dung).

Từ chối bảo hộ phải chỉ ra tất cả các lý do được dùng làm căn cứ, cùng với các điều khoản luật pháp được áp dụng. Nói chung, các lý do từ chối chỉ có thể liên quan đến các vấn đề về mặt nội dung như kiểu dáng công nghiệp bị mất tính mới. Tuy nhiên, có hai trường hợp ngoại lệ đối với nguyên tắc chung này: (a) khi Bên tham gia có tuyên bố yêu cầu tất cả các kiểu dáng công nghiệp trong ĐKQT phải đáp ứng yêu cầu về “tính thống nhất của kiểu dáng”, và (b) khi Bên tham gia có tuyên bố về các hình chiếu cần phải cung cấp.

Các Bên tham gia có tuyên bố liên quan đến yêu cầu về “**tính thống nhất của kiểu dáng**”⁴ có thể từ chối hiệu lực của ĐKQT trên cơ sở yêu cầu này. Trong trường hợp đó, chủ đăng ký có thể tách ĐKQT tại Cơ quan quốc gia đó để khắc phục lý do từ chối. Cơ quan quốc gia có quyền thu phí bổ sung bao nhiêu tùy thuộc vào số lượng đơn tách cần thiết.

Các Bên tham gia có tuyên bố về các **hình chiếu** cần cung cấp (Hàn Quốc, **Việt Nam**)⁵ có thể từ chối hiệu lực của ĐKQT với lý do các hình có trong ĐKQT không đủ để bộc lộ đầy đủ kiểu dáng công nghiệp.

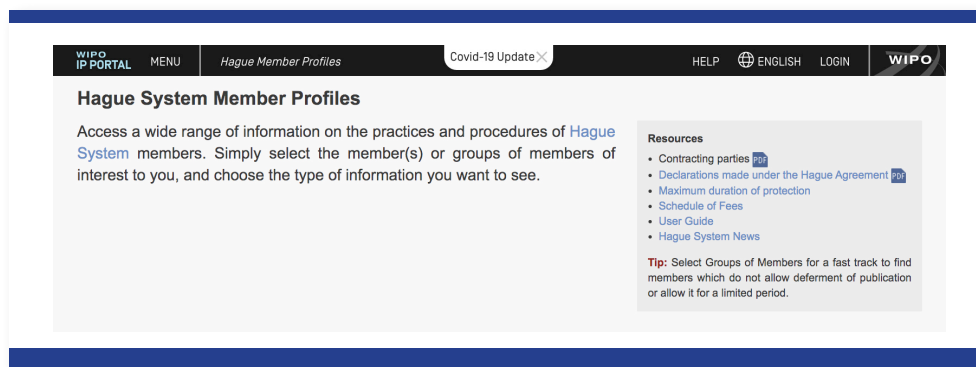
Từ chối do Bên tham gia gửi cho WIPO được ghi nhận vào Đăng bạ quốc tế và được công bố trên Công báo. Một bản sao của thông báo từ chối được gửi cho chủ ĐKQT.

Nếu nhận được thông báo từ chối, chủ đăng ký có quyền và các biện pháp (chẳng hạn yêu cầu xem xét lại, hoặc khiếu nại đối với từ chối) giống như khi kiểu dáng công nghiệp được nộp đơn trực tiếp tới Cơ quan quốc gia ra thông báo từ chối đó. Chủ ĐKQT có thể được yêu cầu hoặc tự thấy cần thiết chỉ định đại diện của nước sở tại am hiểu và quen thuộc với luật pháp và thực tiễn (và ngôn ngữ) của Cơ quan quốc gia đưa ra từ chối nêu trên.

Cơ quan quốc gia đưa ra thông báo từ chối có thể rút bỏ thông báo đó (ví dụ sau khi chủ đăng ký quốc tế khiếu nại). Thông báo rút bỏ từ chối có thể chỉ liên quan đến một hoặc một số kiểu dáng công nghiệp có trong ĐKQT bị từ chối. Trong trường hợp ĐKQT được sửa đổi theo thủ tục tại Cơ quan quốc gia thì thông báo rút bỏ từ chối cũng cần nêu hoặc chỉ rõ tất cả các nội dung được sửa đổi hoặc tất cả thông tin liên quan đến (các) kiểu dáng công nghiệp được sửa đổi.

LỜI KHUYÊN

Tìm hiểu về các thủ tục và thực tiễn xử lý đăng ký quốc tế ở các nước thành viên Liên minh La Hay trong cơ sở dữ liệu về Thành viên Liên minh La Hay tại địa chỉ <https://www.wipo.int/hague/memberprofiles/#/>



⁴ 9 Bên tham gia đưa ra tuyên bố liên quan đến yêu cầu về “tính thống nhất của kiểu dáng”, cụ thể là: Estonia, Kyrgyzstan, Mexico, Rumani, Liên bang Nga, Cộng hòa Ả Rập Síp, Tajikistan, Hoa Kỳ và **Việt Nam**.

⁵ Hàn Quốc yêu cầu các hình chiếu cụ thể cho kiểu dáng của bộ sản phẩm (một hình chiếu của tất cả các sản phẩm kết hợp lại và các hình chiếu tương ứng với mỗi sản phẩm trong bộ), và kiểu dáng của kiểu chữ (các hình chiếu của từng ký tự, một câu mẫu, và các ký tự điển hình). **Việt Nam** yêu cầu hình phối cảnh của kiểu dáng công nghiệp trong trường hợp sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp là sản phẩm ba chiều.

5.2.3. CHẤP NHẬN BẢO HỘ

Cơ quan của Bên tham gia được chỉ định nếu không đưa ra thông báo từ chối thì có thể gửi cho WIPO tuyên bố chấp nhận bảo hộ tại Bên tham gia đó đối với tất cả hoặc một số kiểu dáng công nghiệp trong ĐKQT (tuyên bố chấp nhận bảo hộ trong trường hợp không có thông báo từ chối trước đó).

Tuyên bố rút bỏ từ chối bảo hộ cũng có thể được Cơ quan quốc gia thực hiện dưới hình thức tuyên bố chấp nhận bảo hộ (tuyên bố chấp nhận bảo hộ sau khi có thông báo từ chối). Tuyên bố này cần chỉ rõ (các) kiểu dáng trong ĐKQT được chấp nhận bảo hộ.

Tuyên bố chấp nhận bảo hộ cần nêu rõ ngày mà ĐKQT có (hoặc sẽ có) hiệu lực như một chứng nhận hay văn bằng bảo hộ theo luật quốc gia và trong trường hợp ĐKQT được sửa đổi theo thủ tục tại Cơ quan quốc gia thì tuyên bố này cũng cần nêu hay chỉ rõ tất cả các sửa đổi.

5.2.4. THỜI HẠN BẢO HỘ

ĐKQT có hiệu lực trong kỳ hạn đầu 5 năm kể từ ngày đăng ký và có thể được gia hạn **ít nhất** hai kỳ hạn 5 năm bổ sung **lên tới 15 năm**.

Nếu luật pháp của Bên tham gia quy định thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp dài hơn thì ĐKQT có thể được gia hạn đối với Bên tham gia được chỉ định đó các kỳ hạn 5 năm bổ sung đến khi kết thúc tổng thời gian bảo hộ được quy định trong luật. Một số Bên tham gia Thỏa ước La Hay (Văn kiện 1999) thông báo với WIPO về thời hạn bảo hộ dài hơn 15 năm (20 năm, 25 năm trừ kiểu dáng của linh phụ kiện, 25 năm, hoặc 50 năm)⁶.

5.2.5. HỦY BỎ HIỆU LỰC

Trong một số trường hợp nhất định, sự bảo hộ đối với kiểu dáng mà ĐKQT đem lại tại một Bên tham gia có thể bị vô hiệu theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (hành pháp hoặc tư pháp) thu hồi hoặc hủy bỏ hiệu lực của ĐKQT đối với tất cả hoặc một số kiểu dáng trong ĐKQT trong lãnh thổ của Bên tham gia đó.

Các thủ tục liên quan đến việc hủy bỏ hiệu lực được thực hiện trực tiếp giữa chủ ĐKQT, bên yêu cầu hủy bỏ hiệu lực và cơ quan có thẩm quyền liên quan (Cơ quan sở hữu trí tuệ hoặc tòa án). Chủ đăng ký có thể chỉ định đại diện ở nước sở tại nếu cần.

5.3. QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ – CÁCH LÀM TỐT NHẤT

Trong khi Hệ thống La Hay mang lại nhiều lợi ích đối với việc xác lập quyền cho kiểu dáng công nghiệp ở nhiều thị trường khác nhau, lợi ích của Hệ thống đối với việc quản lý quyền sau khi đăng ký thậm chí còn giá trị hơn. Việc gia hạn bảo hộ ĐKQT thêm các kỳ hạn 5 năm hoặc ghi nhận vào Đăng bạ quốc tế các loại sửa đổi khác nhau đối với ĐKQT (thay đổi chủ sở hữu, thay đổi tên và địa chỉ của chủ đăng ký, từ bỏ hoặc giới hạn quyền của ĐKQT) ở các nước thành viên Liên minh La Hay mà chủ đăng ký mong muốn có thể được thực hiện thông qua các thủ tục hết sức đơn giản, thuận tiện và tiết kiệm. Sự ghi nhận tập trung các sửa đổi nêu trên trong Đăng bạ quốc tế giúp cho chủ sở hữu kiểu dáng không cần phải tiến hành yêu cầu sửa đổi tại cơ quan sở hữu trí tuệ của từng Bên tham gia được chỉ định, từ đó mang lại một khoản tiết kiệm đáng kể.

⁶ Các Bên tham gia ghi trong dấu ngoặc đơn ở đây tuyên bố thời hạn bảo hộ **20 năm** (Hàn Quốc); **25 năm ngoại trừ kiểu dáng của phụ tùng linh kiện** (Đan Mạch và Phần Lan); **25 năm** (Armenia, Bỉ, Bosnia và Herzegovina, Bulgaria, Croatia, Estonia, Liên minh Châu Âu, Pháp, Georgia, Đức, Hungary, Iceland, Israel, Nhật Bản, Latvia, Liechtenstein, Lithuania, Luxembourg, Mexico, Montenegro, Hà Lan, Bắc Macedonia, Na Uy, Ba Lan, Cộng hòa Moldova, Rumani, Liên bang Nga, San Marino, Serbia, Slovenia, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ, Thổ Nhĩ Kỳ và Vương quốc Anh); và **50 năm** (Monaco).

5.3.1. GHI NHẬN TẬP TRUNG CÁC SỬA ĐỔI ĐỐI VỚI ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ

Nếu bạn là chủ sở hữu ĐKQT và có ý định chuyển giao quyền cho chủ mới đối với tất cả hoặc một số kiểu dáng công nghiệp trong ĐKQT đó và ở tất cả hoặc một số Bên tham gia được chỉ định, bạn có thể yêu cầu thay đổi chủ sở hữu được ghi nhận trong Đăng bạ quốc tế. Sự ghi nhận này chỉ có thể được tiến hành nếu chủ sở hữu mới là đối tượng có quyền sử dụng Hệ thống La Hay (dựa trên quốc tịch, cơ sở thương mại hoặc công nghiệp, địa chỉ cư trú hoặc thường trú tại một Bên tham gia). Yêu cầu phải được nộp cho WIPO theo tờ khai DM/2 (<http://www.wipo.int/hague/en/forms/>) và phải trả phí (144 CHF). Thay đổi chủ sở hữu được ghi nhận trong Đăng bạ quốc tế có hiệu lực ngay tại tất cả các Bên tham gia được chỉ định liên quan mà không cần thêm chi phí nào trừ khi Bên tham gia được chỉ định có tuyên bố rằng sự ghi nhận này không có hiệu lực tại Bên tham gia đó cho đến khi Cơ quan quốc gia nhận được các công văn hoặc tài liệu nhất định⁷. Ngoài ra, có những tình huống theo quy định của một số luật quốc gia thì ghi nhận thay đổi một phần chủ sở hữu không được chấp nhận (ví dụ trường hợp một tập hợp nhiều kiểu dáng công nghiệp được coi là một kiểu dáng công nghiệp duy nhất; hoặc trường hợp luật quốc gia có quy định về hệ thống 'kiểu dáng tương tự' hoặc 'kiểu dáng liên quan'). Trong những trường hợp này Bên tham gia có thể tuyên bố rằng thay đổi một phần chủ sở hữu không có hiệu lực trong lãnh thổ của Bên tham gia đó.

Để yêu cầu ghi nhận **thay đổi tên hoặc địa chỉ** của chủ sở hữu ĐKQT (mà không thay đổi chủ sở hữu), chủ ĐKQT cần sử dụng tờ khai DM/6 (<http://www.wipo.int/hague/en/forms/>). Yêu cầu có thể liên quan tới một vài ĐKQT. Phí phải trả cho WIPO là 144 CHF cho một ĐKQT và 72 CHF cho mỗi ĐKQT tăng thêm của cùng chủ trong cùng một yêu cầu. Nếu sửa đổi cần ghi nhận chỉ liên quan đến số điện thoại và/hoặc số fax, yêu cầu có thể được gửi trong một bức thư đơn giản và không phải nộp phí. Thay đổi liên quan đến tên hoặc địa chỉ được ghi nhận trong Đăng bạ quốc tế có hiệu lực ngay tại tất cả các Bên tham gia được chỉ định liên quan trong ĐKQT mà không cần thêm bất cứ chi phí nào.

Nếu chủ sở hữu ĐKQT không muốn tiếp tục bảo hộ một hoặc nhiều kiểu dáng trong ĐKQT thì có thể yêu cầu WIPO ghi nhận **giới hạn quyền**. Giới hạn quyền có thể chỉ liên quan tới một số Bên tham gia được chỉ định. Yêu cầu giới hạn quyền phải sử dụng tờ khai chính thức DM/3 và chỉ được yêu cầu cho một ĐKQT duy nhất. Để được ghi nhận, yêu cầu giới hạn quyền phải nộp kèm một khoản phí (144 CHF) và ghi nhận có hiệu lực tại tất cả các Bên tham gia được chỉ định liên quan trong ĐKQT mà không cần thêm bất cứ chi phí nào.

Nếu chủ sở hữu ĐKQT muốn chấm dứt bảo hộ cho tất cả kiểu dáng công nghiệp trong ĐKQT ở tất cả hoặc một số Bên tham gia được chỉ định thì có thể yêu cầu ghi nhận **từ bỏ quyền** bằng cách sử dụng tờ khai chính thức DM/5. Một tờ khai duy nhất có thể được sử dụng để yêu cầu ghi nhận từ bỏ quyền cho nhiều ĐKQT miễn là các ĐKQT cùng từ bỏ quyền đối với các Bên tham gia giống nhau. Yêu cầu từ bỏ quyền phải nộp kèm một khoản phí (144 CHF).

5.3.2. GIA HẠN ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ

ĐKQT có hiệu lực trong kỳ hạn đầu 5 năm và có thể được gia hạn theo các kỳ hạn 5 năm. Thời hạn bảo hộ tại mỗi Bên tham gia ít nhất là 15 năm kể từ ngày đăng ký. Đối với Bên tham gia cho phép thời hạn bảo hộ dài hơn (20, 25 hoặc 50 năm), ĐKQT có thể được gia hạn thêm các kỳ hạn 5 năm cho đến khi hết thời hạn bảo hộ được quy định trong luật của Bên tham gia đó.

Sáu tháng trước khi kết thúc mỗi kỳ hạn 5 năm, WIPO gửi thông báo đến chủ đăng ký nhắc nhở hết hạn của ĐKQT. Chủ đăng ký có thể gia hạn ĐKQT chỉ với một số Bên tham gia được chỉ định và chỉ cho một số kiểu dáng công nghiệp có trong ĐKQT.

⁷ Tổ chức Sở hữu trí tuệ Châu Phi, Đan Mạch, Mexico, Hàn Quốc, Liên bang Nga, và Hoa Kỳ tuyên bố rằng ghi nhận thay đổi chủ sở hữu không có hiệu lực trong các lãnh thổ tương ứng nêu trên cho đến khi Cơ quan sở hữu trí tuệ của các Bên tham gia đó nhận được công văn hay tài liệu nhất định.

Yêu cầu gia hạn ĐKQT có thể được nộp: (a) bằng cách sử dụng hệ thống gia hạn điện tử La Hay E-Renewal (https://webaccess.wipo.int/erenewal_dm/IndexController?lang=EN); hoặc (b) bằng cách gửi bản giấy tờ khai không chính thức DM/4 (<http://www.wipo.int/hague/en/forms/>) tới WIPO; hoặc (c) bằng cách gửi một thông báo đơn giản tới WIPO nêu rõ số ĐKQT và trả phí gia hạn. Giao diện gia hạn trực tuyến E-Renewal được khuyến khích sử dụng bởi công cụ này tạo thuận lợi cho việc gia hạn một phần (nghĩa là chỉ gia hạn cho một số kiểu dáng công nghiệp và/hoặc với một số Bên tham gia được chỉ định) và tính toán phí gia hạn cần nộp một cách tự động. Hơn nữa, giao diện E-Renewal cho phép thanh toán phí gia hạn không chỉ bằng tài khoản ghi nợ tại WIPO mà còn bằng thẻ tín dụng.

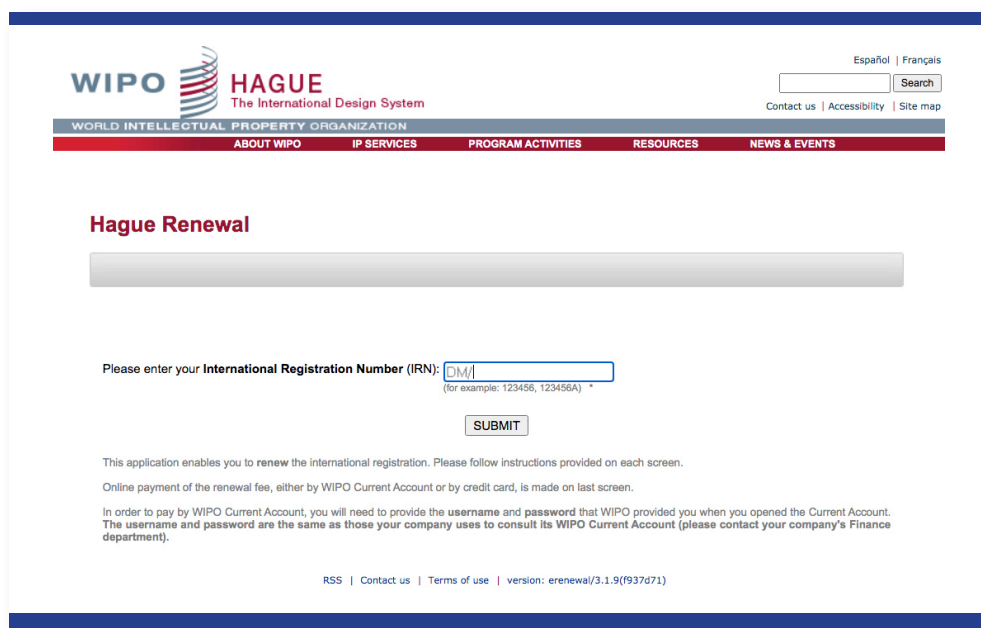
Phí gia hạn ĐKQT bao gồm: (a) phí cơ bản (200 CHF cho một kiểu dáng; 17 CHF cho mỗi kiểu dáng tăng thêm trong cùng một ĐKQT); (b) phí chỉ định riêng cho mỗi Bên tham gia có yêu cầu phí này (<http://www.wipo.int/hague/en/fees/individ-fee.html>); và (c) phí chỉ định chuẩn (21 CHF cho một kiểu dáng; 1 CHF cho mỗi kiểu dáng tăng thêm trong cùng một ĐKQT) đối với mỗi Bên tham gia còn lại mà ĐKQT được yêu cầu gia hạn tại đó.

Để tính toán chính xác khoản tiền phải nộp khi gia hạn ĐKQT, bạn có thể sử dụng Công cụ tính toán phí theo Hệ thống La Hay tại <https://www.wipo.int/hague/en/fees/calculator.jsp>.

Phí gia hạn cần được nộp cho WIPO muộn nhất là vào ngày hết hạn hiệu lực của ĐKQT. Phí gia hạn có thể được thanh toán muộn tới 6 tháng sau ngày nêu trên (thời gian ân hạn) với điều kiện phải nộp một khoản phụ phí vào cùng thời điểm nộp phí gia hạn. Ngày gia hạn được WIPO ghi nhận là ngày đến hạn gia hạn, ngay cả khi phí gia hạn được nộp muộn trong thời gian ân hạn.

LỜI KHUYÊN

Để gia hạn đăng ký quốc tế của bạn, hãy sử dụng Dịch vụ Gia hạn trực tuyến e-Renewal của Hệ thống La Hay tại địa chỉ https://webaccess.wipo.int/erenewal_dm/IndexController?lang=EN



6. BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP TẠI LIÊN MINH CHÂU ÂU – CÁCH LÀM TỐT NHẤT



Liên minh Châu Âu (EU) có hệ thống bốn tầng để đăng ký kiểu dáng công nghiệp.



Nếu bạn chỉ muốn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại một quốc gia thành viên EU, bạn có thể nộp một đơn kiểu dáng trực tiếp đến cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia tương ứng. Đây là **đường quốc gia** được cho phép tại 24 quốc gia thành viên EU (Áo, Bulgaria, Croatia, Síp, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Ireland, Italy, Latvia, Lithuania, Malta, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Rumani, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha, và Thụy Điển).

Nếu bạn muốn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại Bỉ, Luxembourg và Hà Lan, bạn có thể nộp một đơn kiểu dáng đến Cơ quan Sở hữu trí tuệ Benelux (BOIP), một cơ quan sở hữu trí tuệ cấp khu vực, để nhận được bảo hộ cho kiểu dáng ở ba quốc gia thành viên nêu trên. Đây là **đường khu vực Benelux**.

Nếu bạn muốn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại tất cả các quốc gia thành viên EU, bạn có thể nộp đơn cho kiểu dáng đăng ký cộng đồng (KDĐKCĐ) tại Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu (EUIPO) – đây là **đường Châu Âu**.

Con đường thứ tư để bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại EU là **đường quốc tế** hay đường Hệ thống La Hay, có thể kết hợp với bất kỳ đường nào trong ba lựa chọn được đề cập trên đây. Chủ đơn quốc tế theo Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva) có thể chỉ định bảo hộ một cách riêng biệt tại bất kỳ quốc gia thành viên EU nào đồng thời là Bên tham gia theo Văn kiện nêu trên, hoặc có thể chỉ định Benelux (để bảo hộ tại Bỉ, Luxembourg và Hà Lan), hoặc có thể chỉ định Liên minh Châu Âu (để bảo hộ tại 27 quốc gia thành viên EU thông qua một chỉ định duy nhất)⁸.

Phần này phân tích các lợi ích của việc xác lập quyền đối với kiểu dáng công nghiệp tại tất cả 27 quốc gia thành viên EU thông qua đường châu Âu (nộp đơn trực tiếp tại EUIPO) hoặc đường quốc tế (nộp đơn La Hay chỉ định EU).

6.1. NỘP ĐƠN TRỰC TIẾP TẠI EUIPO (ĐƯỜNG CHÂU ÂU)



Nộp đơn kiểu dáng đăng ký cộng đồng (**KDĐKCĐ**) trực tiếp tại EUIPO thay vì nộp các đơn riêng biệt và nhận được quyền riêng biệt theo mỗi hệ thống quốc gia và Benelux có trong EU là một lựa chọn hấp dẫn nếu bạn mong muốn nhận được một quyền duy nhất có hiệu lực tại tất cả 27 quốc gia thành viên EU.

Bạn có thể nộp đơn trực tuyến tại trang web của EUIPO (<https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/rcd-apply-now>). KDĐKCĐ trao cho bạn quyền độc quyền đối với kiểu dáng công nghiệp tại tất cả các quốc gia thành viên EU (hiện tại và trong tương lai) với chi phí phải chăng 350 EUR cho một kiểu dáng (bao gồm 230 EUR phí đăng ký và 120 EUR phí công bố). KDĐKCĐ có hiệu lực trong 5 năm và có thể được gia hạn mỗi lần 5 năm cho tới tối đa 25 năm bằng cách trả phí gia hạn theo quy định. Bạn có thể thực thi quyền đối với kiểu dáng của mình tại một thị trường gần 450 triệu người tiêu dùng.

⁸ Sau sự kiện Vương quốc Anh ra khỏi Liên minh Châu Âu (Brexit), và sau khi kết thúc giai đoạn chuyển tiếp (31/12/2020), các đăng ký quốc tế theo Hệ thống La Hay (ĐKQT) có hiệu lực tại Liên minh Châu Âu sẽ không còn hiệu lực tại Vương quốc Anh. Vương quốc Anh (UK) đã tiến hành các bước cần thiết để tiếp tục bảo hộ cho các kiểu dáng công nghiệp trong các ĐKQT nêu trên bằng cách tạo ra và ghi nhận trong Đăng bạ của UK quyền kiểu dáng công nghiệp tương đương với quyền quốc gia (được gọi là "kiểu dáng công nghiệp quốc tế được đăng ký lại" cho mọi ĐKQT đã được chấp nhận bảo hộ tại EU trước ngày 01/01/2021. Kể từ ngày này, chủ đăng ký phải quản lý các kiểu dáng công nghiệp quốc tế được đăng ký lại nêu trên trực tiếp với UK IPO mà không thông qua Văn phòng quốc tế. Đối với các ĐKQT chưa được Liên minh Châu Âu xử lý xong trước khi kết thúc giai đoạn chuyển tiếp, chủ sở hữu có thể nộp đơn đăng ký kiểu dáng tại UK IPO, trong thời hạn 9 tháng kể từ ngày 01/01/2021, giữ nguyên ngày chỉ định Liên minh Châu Âu. Để có thông tin chi tiết hơn, mời tham khảo hướng dẫn của Chính phủ Vương quốc Anh, có thể truy cập tại địa chỉ sau: <https://www.gov.uk/guidance/international-eu-protected-designs-after-brexit>.

Tại trang web của EUIPO (<https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/designs>), bạn có thể tìm thấy hướng dẫn chi tiết về cách thức nộp đơn KDĐKCĐ, cách thức theo đuổi thủ tục đăng ký và cách thức quản lý KDĐKCĐ sau khi được đăng ký.

6.2. NHẬN ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI LIÊN MINH CHÂU ÂU QUA HỆ THỐNG LA HAY (ĐƯỜNG QUỐC TẾ)

Chủ sở hữu kiểu dáng khi nộp đơn đăng ký theo đường quốc tế có thể hưởng lợi ích tương tự như khi nộp đơn theo đường Châu Âu cộng với các lợi ích đặc thù mà Hệ thống La Hay mang lại. Từ năm 2008, khi Liên minh Châu Âu trở thành Bên tham gia của Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva), người dùng Hệ thống La Hay có thể xác lập quyền đối với kiểu dáng với cùng hiệu lực như KDĐKCĐ (có hiệu lực tại tất cả các quốc gia thành viên EU) bằng cách chỉ định EU trong đơn quốc tế.

ĐKQT chỉ định EU và được chấp nhận bởi EUIPO có hiệu lực giống với kiểu dáng đăng ký cộng đồng (KDĐKCĐ) đăng ký với EUIPO. Phần này mô tả cách làm tốt nhất cần thực hiện để nhận được ĐKQT có hiệu lực tại Liên minh Châu Âu.

6.2.1. CHỈ ĐỊNH LIÊN MINH CHÂU ÂU

Bạn có thể chỉ định Liên minh Châu Âu khi nộp đơn quốc tế bằng cách đánh dấu vào ô Liên minh Châu Âu (**mã EM**) trong tờ khai đơn (DM/1). Phí cơ bản khi chỉ định EU cho một kiểu dáng được EU quy định ở mức 67 CHF (tính đến tháng 01/2021).

Liên minh Châu Âu cho phép trì hoãn công bố đơn quốc tế lên tới 30 tháng.

7 DESIGNATED CONTRACTING PARTIES (mandatory – no Contracting Parties may be added afterwards.)
Indicate, by ticking the appropriate box, each Contracting Party where protection is sought. The designated Contracting Party must be bound by an Act – the 1999 Act and/or the 1960 Act – to which at least one of the Contracting Parties indicated in item 2 is also bound (a list of Contracting Parties is annexed to the present form):

<input type="checkbox"/> AL Albania	<input type="checkbox"/> ES Spain	<input type="checkbox"/> LI Liechtenstein	<input type="checkbox"/> RU Russian Federation
<input type="checkbox"/> AM Armenia	<input type="checkbox"/> FI Finland ³	<input type="checkbox"/> LT Lithuania	<input type="checkbox"/> RW Rwanda
<input type="checkbox"/> AZ Azerbaijan	<input type="checkbox"/> FR France	<input type="checkbox"/> LV Latvia	<input type="checkbox"/> SG Singapore
<input type="checkbox"/> BA Bosnia and Herzegovina	<input type="checkbox"/> GA Gabon	<input type="checkbox"/> MA Morocco	<input type="checkbox"/> SI Slovenia
<input type="checkbox"/> BG Bulgaria	<input type="checkbox"/> GB United Kingdom	<input type="checkbox"/> MC Monaco	<input type="checkbox"/> SM San Marino
<input type="checkbox"/> BJ Benin	<input type="checkbox"/> GE Georgia	<input type="checkbox"/> MD Republic of Moldova	<input type="checkbox"/> SN Senegal
<input type="checkbox"/> BN Brunei Darussalam	<input type="checkbox"/> GH Ghana ³	<input type="checkbox"/> ME Montenegro	<input type="checkbox"/> SR Suriname
<input type="checkbox"/> BW Botswana	<input type="checkbox"/> GR Greece	<input type="checkbox"/> MK North Macedonia	<input type="checkbox"/> ST Sao Tome and Principe
<input type="checkbox"/> BX Benelux	<input type="checkbox"/> HR Croatia	<input type="checkbox"/> ML Mali	<input type="checkbox"/> SY Syrian Arab Republic
<input type="checkbox"/> BZ Belize	<input type="checkbox"/> HU Hungary ³	<input type="checkbox"/> MN Mongolia	<input type="checkbox"/> TJ Tajikistan
<input type="checkbox"/> CA Canada ⁴	<input type="checkbox"/> IL Israel ⁴	<input type="checkbox"/> MX Mexico ³	<input type="checkbox"/> TM Turkmenistan
<input type="checkbox"/> CH Switzerland	<input type="checkbox"/> IS Iceland ³	<input type="checkbox"/> NA Namibia	<input type="checkbox"/> TN Tunisia
<input type="checkbox"/> CI Côte d'Ivoire	<input type="checkbox"/> IT Italy	<input type="checkbox"/> NE Niger	<input type="checkbox"/> TR Turkey
<input type="checkbox"/> DE Germany	<input type="checkbox"/> JP Japan	<input type="checkbox"/> NO Norway	<input type="checkbox"/> UA Ukraine
<input type="checkbox"/> DK Denmark	<input type="checkbox"/> KG Kyrgyzstan	<input type="checkbox"/> OA African Intellectual Property Organization	<input type="checkbox"/> US United States of America ⁵
<input type="checkbox"/> EE Estonia	<input type="checkbox"/> KH Cambodia	<input type="checkbox"/> OM Oman	<input type="checkbox"/> VN Viet Nam
<input type="checkbox"/> EG Egypt	<input type="checkbox"/> KP Democratic People's Republic of Korea	<input type="checkbox"/> PL Poland	<input type="checkbox"/> WS Samoa
<input checked="" type="checkbox"/> EM European Union	<input type="checkbox"/> KR Republic of Korea ⁴	<input type="checkbox"/> RO Romania	
		<input type="checkbox"/> RS Serbia	

6.2.2. THẨM ĐỊNH TẠI EUIPO ĐỐI VỚI CÁC LÝ DO KIỂU DÁNG KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG ĐĂNG KÝ

ĐKQT không thể bị từ chối với lý do không đáp ứng các yêu cầu về hình thức vì các yêu cầu đó được xem là đã thỏa mãn sau khi WIPO thẩm định. Vì vậy, EUIPO giới hạn việc thẩm định chỉ ở hai lý do kiểu dáng không có khả năng đăng ký: (a) không đáp ứng định nghĩa của EU về kiểu dáng, và (b) kiểu dáng trái với trật tự xã hội hoặc các chuẩn mực đạo đức.

Luật EU (Quy định về kiểu dáng cộng đồng) định nghĩa ‘kiểu dáng’ là hình dáng bên ngoài của toàn bộ hoặc một phần của sản phẩm được tạo nên từ các đặc điểm cụ thể như đường nét, đường bao, hình dạng, hoa văn và/hoặc vật liệu của bản thân sản phẩm và/hoặc trang trí của sản phẩm. ‘Sản phẩm’ được hiểu là bất kỳ đối tượng nào được sản xuất công nghiệp hoặc thủ công nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn các đối tượng sau: các bộ phận dùng để lắp ráp thành sản phẩm phức hợp, bao bì, sự sắp đặt, biểu tượng đồ họa và kiểu chữ đánh máy, nhưng loại trừ chương trình máy tính. Vấn đề kiểu dáng có bộc lộ hình dáng bên ngoài của một ‘sản phẩm’ hay không sẽ được thẩm định trên cơ sở chính kiểu dáng đó (mức độ kiểu dáng bộc lộ rõ ràng bản chất của sản phẩm, mục đích sử dụng hoặc chức năng của sản phẩm) và trên cơ sở chỉ dẫn về sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp đó. Một số ví dụ về thực tiễn thẩm định của EUIPO liên quan đến yêu cầu phù hợp với định nghĩa về kiểu dáng có thể xem trong mục 4.1 của quy chế EUIPO về thẩm định đơn kiểu dáng đăng ký cộng đồng, có thể tải về từ <https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/design-guidelines>.

Kiểu dáng có thể bị EUIPO đánh giá là trái với trật tự xã hội nếu kiểu dáng đó tạo ra mối đe dọa thực sự và đủ nghiêm trọng tới lợi ích cơ bản của xã hội. Kiểu dáng khắc họa hoặc kích động bạo lực hay phân biệt giới tính, chủng tộc hoặc sắc tộc, tôn giáo hoặc đức tin, tình trạng khuyết tật, tuổi tác hoặc khuynh hướng tình dục sẽ bị từ chối với lý do này. Chỉ cần kiểu dáng bị coi là trái với trật tự xã hội ở ít nhất một phần của Liên minh Châu Âu là đủ để kiểu dáng đó bị từ chối bảo hộ.

Về chuẩn mực đạo đức, nếu EUIPO cho rằng kiểu dáng tục tĩu hoặc phản cảm đủ mức dưới góc nhìn của một người có mức độ nhạy cảm và khoan dung trung bình thì kiểu dáng đó sẽ bị từ chối bảo hộ.

Mọi dự định từ chối bảo hộ dựa trên một trong hai lý do không có khả năng đăng ký nêu trên đều phải được EUIPO thông báo tới WIPO trong vòng 6 tháng kể từ ngày công bố của ĐKQT trên trang web của WIPO. Dự định từ chối phải có lý do và căn cứ từ chối phải được nêu cụ thể. Nếu căn cứ từ chối chỉ liên quan đến một số kiểu dáng trong ĐKQT thì EUIPO sẽ chỉ từ chối chỉ định EU đối với các kiểu dáng liên quan đó.



6.2.3. XỬ LÝ TỪ CHỐI BẢO HỘ

Nếu EUIPO ra thông báo dự định từ chối bảo hộ, bạn có thời hạn hai tháng kể từ ngày nhận được thông báo để gửi ý kiến trực tiếp đến EUIPO, hoặc từ bỏ ĐKQT đối với EU, hoặc giới hạn ĐKQT cho một hoặc một số kiểu dáng đối với EU. Nếu bạn gửi ý kiến đến EUIPO, bạn có thể cần thực hiện thông qua đại diện (xem mục 6.2.4 dưới đây).

Nếu từ chối của EUIPO liên quan đến yêu cầu phù hợp với định nghĩa về kiểu dáng và từ chối này có thể khắc phục được bằng cách sửa đổi chỉ dẫn về sản phẩm mà kiểu dáng định áp dụng hay tích hợp vào thì thẩm định viên của EUIPO sẽ đề xuất sửa đổi đó.

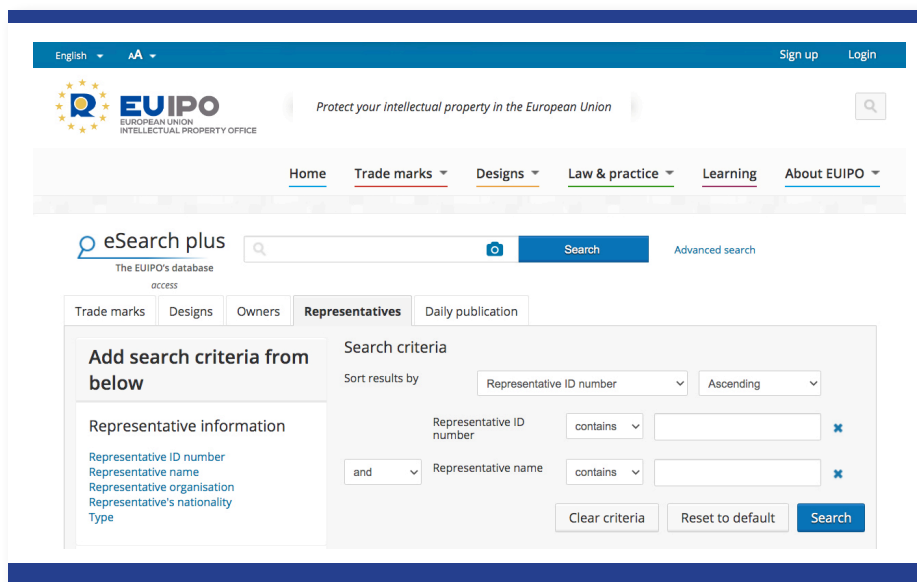
Nếu lý do từ chối chỉ liên quan đến một hoặc một số kiểu dáng trong ĐKQT thì bạn có thể giới hạn chỉ định EU đối với một hoặc nhiều kiểu dáng không được đề cập trong thông báo từ chối. Nếu lý do từ

chối liên quan tới tất cả kiểu dáng trong ĐKQT thì bạn có thể từ bỏ chỉ định EU trong ĐKQT. Trong cả hai trường hợp trên, bạn phải gửi yêu cầu giới hạn hoặc từ bỏ quyền trực tiếp tới WIPO (xem mục 5.3.1 bên trên).

Nếu bạn không khắc phục được lý do không có khả năng đăng ký trong thời hạn quy định, EUIPO sẽ xác nhận chính thức việc từ chối chỉ định EU trong ĐKQT.

6.2.4. ĐẠI DIỆN CHUYÊN NGHIỆP

Về nguyên tắc, bạn không cần chỉ định đại diện giao dịch với EUIPO. Tuy nhiên, vì ở ngoài khu vực kinh tế Châu Âu nên bạn sẽ cần chỉ định đại diện nếu EUIPO ra thông báo dự định từ chối ĐKQT của bạn. Trong trường hợp này, đại diện nên là người có trong cơ sở dữ liệu về đại diện được duy trì bởi EUIPO (<https://euipo.europa.eu/eSearch/#advanced/representatives>).



6.2.5. CHẤP NHẬN BẢO HỘ HOẶC XÁC NHẬN TỪ CHỐI BẢO HỘ

Trong trường hợp EUIPO không tìm thấy lý do để từ chối bảo hộ hoặc dự định từ chối bị rút bỏ, EUIPO sẽ báo ngay cho WIPO.

Trong trường hợp EUIPO đã ra thông báo dự định từ chối và chủ đăng ký không nộp ý kiến thuyết phục được EUIPO trong thời hạn quy định, không từ bỏ ĐKQT đối với EU và không giới hạn ĐKQT về một hoặc một số kiểu dáng, hoặc không rút bỏ đơn, thì EUIPO có thể xác nhận quyết định từ chối bảo hộ đối với ĐKQT. Nếu từ chối chỉ liên quan đến một số kiểu dáng trong ĐKQT có nhiều kiểu dáng thì EUIPO sẽ chỉ từ chối ĐKQT đối với các kiểu dáng liên quan.

6.2.6. KHIẾU NẠI VÀ KẾT LUẬN CUỐI CÙNG

Nếu từ chối ĐKQT được EUIPO xác nhận chính thức, chủ ĐKQT có các biện pháp khắc phục giống với khi nộp đơn kiểu dáng trực tiếp tới EUIPO. Khiếu nại quyết định từ chối bảo hộ cần được nộp tới bộ phận khiếu nại trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày ra quyết định bị khiếu nại.

Một khi quyết định từ chối hoặc chấp nhận bảo hộ ĐKQT là quyết định cuối cùng thì thông báo cuối cùng sẽ được gửi tới WIPO để chỉ rõ kiểu dáng trong ĐKQT đã được chấp nhận hoặc bị từ chối chính thức. Trong trường hợp từ chối cuối cùng chỉ liên quan đến một số kiểu dáng trong ĐKQT có nhiều kiểu dáng thì thông báo tới WIPO sẽ nêu rõ kiểu dáng nào bị từ chối và kiểu dáng nào được chấp nhận bảo hộ.

6.3. HIỆU LỰC CỦA ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ TẠI LIÊN MINH CHÂU ÂU

Nếu không có thông báo từ chối từ EUIPO trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày công bố ĐKQT trên trang web của WIPO hoặc nếu thông báo dự định từ chối bị rút bỏ thì ĐKQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày ĐKQT được đăng ký tại WIPO giống với hiệu lực như khi kiểu dáng đó được nộp đơn và đăng ký trực tiếp tại EUIPO.

ĐKQT chỉ định EU có hiệu lực trong kỳ hạn đầu tiên 5 năm và có thể được gia hạn cho các kỳ hạn 5 năm tiếp theo, lên tới thời hạn **bảo hộ tối đa 25 năm**. Thủ tục gia hạn ĐKQT đối với EU được thực hiện trực tiếp với WIPO (xem phần 5.3.2 trên đây). Phí gia hạn riêng được EU quy định ở mức 34 CHF cho mỗi kiểu dáng.

6.4. HỦY BỎ HIỆU LỰC

Một đăng ký quốc tế (ĐKQT) được chấp nhận bởi EUIPO (và do đó có hiệu lực tại EU) có thể phải đối mặt với thủ tục hủy bỏ hiệu lực giống về điều kiện và các quy định về thủ tục như kiểu dáng cộng đồng đăng ký với EUIPO (KDĐKCĐ).

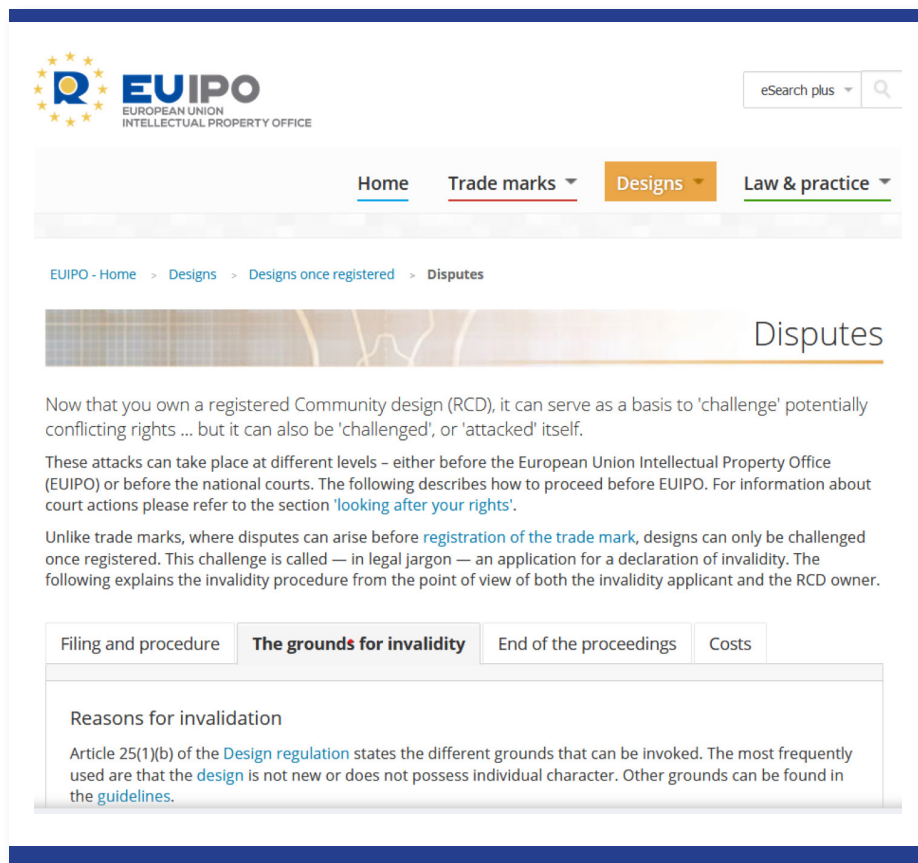
Bất kỳ cá nhân hay pháp nhân nào cũng có thể yêu cầu EUIPO tuyên bố hủy bỏ hiệu lực của kiểu dáng công nghiệp bảo hộ tại EU qua Hệ thống La Hay với lý do kiểu dáng đang được bảo hộ: (a) không đáp ứng định nghĩa về kiểu dáng theo Luật EU; (b) không có tính mới hoặc đặc điểm khác biệt; (c) tồn tại dưới dạng các đặc điểm tạo dáng của sản phẩm hoàn toàn do chức năng kỹ thuật của sản phẩm bắt buộc phải có; (d) tồn tại dưới dạng các đặc điểm tạo dáng của sản phẩm phải được chế tạo với đúng hình dạng và kích thước như vậy để cho phép sản phẩm có thể kết nối cơ học với, hoặc lắp đặt trong, xung quanh hay bên ngoài sản phẩm khác để hai sản phẩm có thể thực hiện chức năng của mình; hoặc (e) trái với trật tự xã hội hoặc đạo đức.

Các **căn cứ** khác có thể dùng để hủy bỏ hiệu lực bao gồm: (a) quyết định của tòa án tuyên bố rằng chủ sở hữu của kiểu dáng không có quyền sở hữu; (b) nếu kiểu dáng xung đột với quyền kiểu dáng được xác lập trước; (c) nếu một dấu hiệu có khả năng phân biệt được sử dụng trên kiểu dáng có sau và chủ sở hữu của dấu hiệu đó có quyền ngăn cấm việc sử dụng này; (d) nếu kiểu dáng sử dụng không phép một tác phẩm được bảo hộ theo luật quyền tác giả của một quốc gia thành viên EU; (e) nếu kiểu dáng sử dụng không đúng mục đích bất kỳ đối tượng nào được liệt kê trong Điều 6ter của Công ước Paris (cờ quốc gia và quốc huy, tên và biểu tượng của các tổ chức liên chính phủ) hoặc các loại phù hiệu, biểu tượng và huy chương được quan tâm ở một quốc gia thành viên EU. Tuy nhiên, các căn cứ (a) đến (d) chỉ có thể được sử dụng bởi người có quyền đối với kiểu dáng hoặc chủ sở hữu quyền được xác lập trước; và căn cứ (e) chỉ được chấp nhận nếu người sử dụng căn cứ này được phép sử dụng quyền xác lập trước hoặc bị ảnh hưởng bởi việc sử dụng biểu tượng, tùy trường hợp cụ thể.

Người đưa ra căn cứ cho việc hủy bỏ hiệu lực phải đưa ra dữ kiện, bằng chứng và lập luận để chứng minh cho căn cứ đó. EUIPO sẽ thẩm định vụ việc chỉ dựa trên các dữ kiện, bằng chứng và lập luận được các bên cung cấp (chủ sở hữu ĐKQT và bên yêu cầu hủy bỏ hiệu lực).

Tiến trình hủy bỏ hiệu lực có thể chấm dứt với tuyên bố hủy bỏ hiệu lực của kiểu dáng trong ĐKQT hoặc với việc bãi bỏ yêu cầu ra tuyên bố nêu trên. Tiến trình hủy bỏ hiệu lực có thể chấm dứt mà không có quyết định về bản chất vụ việc khi người yêu cầu hủy bỏ hiệu lực rút bỏ yêu cầu sau khi thực hiện biện pháp hòa giải.

Mọi bên tham gia tiến trình hủy bỏ hiệu lực đều có quyền khiếu nại quyết định mà họ không đồng ý. Yêu cầu khiếu nại phải được nộp tới bộ phận giải quyết khiếu nại trong thời hạn 2 tháng và có tác dụng đình chỉ tạm thời quyết định nêu trên.



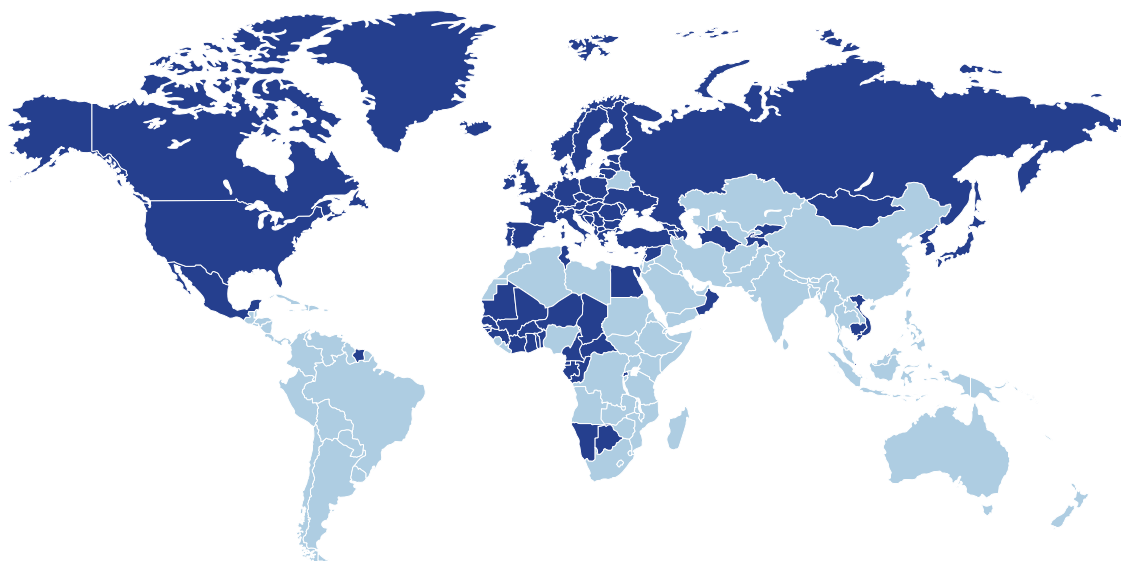
The screenshot shows the EUIPO website interface. At the top, there is the EUIPO logo and a search bar. Below the logo, there are navigation tabs: Home, Trade marks, Designs (highlighted), and Law & practice. The breadcrumb trail reads: EUIPO - Home > Designs > Designs once registered > Disputes. The main heading is 'Disputes'. The text below explains that a registered Community design (RCD) can be challenged or attacked. It mentions that attacks can occur before the EUIPO or national courts. A key point is that unlike trade marks, designs can only be challenged after registration, and this challenge is called an application for a declaration of invalidity. Below the text, there are four tabs: 'Filing and procedure', 'The grounds for invalidity' (selected), 'End of the proceedings', and 'Costs'. Under the selected tab, it states that Article 25(1)(b) of the Design regulation lists grounds for invalidation, with the most common being that the design is not new or lacks individual character.

7. KẾT LUẬN

Hệ thống La Hay cung cấp một cách thức hấp dẫn để bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nhiều quốc gia, lên tới 90 nước trên thế giới bằng cách áp dụng các thủ tục thuận tiện và tiết kiệm để xác lập và quản lý quyền đối với kiểu dáng công nghiệp trên phạm vi toàn cầu. Là công dân Việt Nam, hoặc là người có địa chỉ cư trú, thường trú hoặc có cơ sở công nghiệp hoặc thương mại tại Việt Nam, bạn có quyền hưởng các lợi ích của Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva) mà Việt Nam gia nhập năm 2019. Ngày nay, sử dụng Hệ thống La Hay là một yếu tố quan trọng trong một chiến lược marketing thành công của bất kỳ công ty hay nhà thiết kế kiểu dáng nào. Hệ thống La Hay giúp thương hiệu của bạn sớm hiện diện trên phạm vi toàn cầu và giúp cho kiểu dáng công nghiệp của bạn nhanh chóng tạo được uy tín quốc tế. Thỏa ước La Hay đảm bảo sự bảo hộ hợp pháp cho kiểu dáng công nghiệp của bạn trước các đối thủ cạnh tranh, làm tăng cơ hội nhượng quyền thương mại, mở ra khả năng hợp tác và tạo thuận lợi cho việc hội nhập vào các chuỗi cung ứng toàn cầu. Vì vậy, Hệ thống này hỗ trợ hiệu quả nhất cho chiến lược thương hiệu và sự thành công trong kinh doanh của bạn.

CÁC THÀNH VIÊN LIÊN MINH LA HAY THEO VĂN KIẾN GENEVA

65 Bên tham gia (bao gồm Liên minh Châu Âu và OAPI) bao phủ lãnh thổ của 90 quốc gia (tính đến tháng 1 năm 2021)



Tổ chức Sở hữu trí tuệ Châu Phi (OAPI)⁹, Albania, Armenia, Azerbaijan, Bỉ, Belize, Bosnia và Herzegovina, Botswana, Vương quốc Brunei, Bulgaria, Campuchia, Canada, Croatia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Đan Mạch, Ai Cập, Estonia, Liên minh Châu Âu¹⁰, Phần Lan, Pháp, Georgia, Đức, Ghana, Hungary, Iceland, Israel, Nhật Bản, Kyrgyzstan, Latvia, Liechtenstein, Lithuania, Luxembourg, Mexico, Monaco, Mông Cổ, Montenegro, Namibia, Hà Lan, Bắc Macedonia, Na Uy, Oman, Ba Lan, Hàn Quốc, Cộng hòa Moldova, Rumania, Liên bang Nga, Rwanda, Samoa, San Marino, Sao Tome và Príncipe, Serbia, Singapore, Slovenia, Tây Ban Nha, Suriname, Thụy Sĩ, Cộng hòa A-Rập Siri, Tajikistan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Turkmenistan, Ucraina, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ, Việt Nam (65)

⁹ Việc chỉ định OAPI theo Thỏa ước La Hay đồng nghĩa chỉ định tất cả các quốc gia thành viên, cụ thể là: Benin, Burkina Faso, Cameroon, Cộng hòa Trung Phi, Chad, Comoros, Congo, Bờ Biển Ngà, Guinea Xích Đạo, Gabon, Guinea-Bissau, Guinea, Mali, Mauritania, Niger, Senegal, Togo (17).

¹⁰ Việc chỉ định Liên minh Châu Âu theo Thỏa ước La Hay đồng nghĩa chỉ định tất cả các quốc gia thành viên, cụ thể là: Áo, Bỉ, Bulgaria, Croatia, Síp, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Ireland, Italy, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Malta, Hà Lan, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Rumania, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha, Thụy Điển (27).

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
BOIP	Cơ quan Sở hữu trí tuệ Benelux
CHF	Đồng Franc Thụy Sĩ
DCP	Bên tham gia được chỉ định
EM	Mã hai chữ cái để chỉ Liên minh Châu Âu trong các tờ khai của Hệ thống La Hay
EU	Liên minh Châu Âu
EUIPO	Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu
ĐQT	Đơn quốc tế theo thủ tục của Hệ thống La Hay
IPVN	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (IP Viet Nam)
ĐKQT	Đăng ký quốc tế theo thủ tục của Hệ thống La Hay
OAPI	Tổ chức Sở hữu trí tuệ Châu Phi
KDĐKCD	Kiểu dáng đăng ký cộng đồng của Liên minh Châu Âu
WIPO	Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới

CÁC THUẬT NGỮ

Bên tham gia	Quốc gia hoặc tổ chức liên chính phủ là thành viên của Thỏa ước La Hay (Văn kiện Geneva)
DAS	Dịch vụ truy cập dữ liệu số cho các tài liệu ưu tiên của kiểu dáng công nghiệp
Đơn quốc tế	Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp theo các thủ tục của Hệ thống La Hay
Đăng ký quốc tế	Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp theo các thủ tục của Hệ thống La Hay
Liên minh La Hay	Liên minh các quốc gia và tổ chức liên chính phủ là thành viên của Thỏa ước La Hay
Thỏa ước La Hay	Thỏa ước La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp
Văn kiện Geneva hay Văn kiện 1999	Văn kiện mới nhất của Thỏa ước La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp
Hệ thống La Hay	Hệ thống đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp được vận hành bởi Thỏa ước La Hay và quản lý bởi WIPO
Thành viên Liên minh La Hay	Bên tham gia Thỏa ước La Hay
Bảng phân loại Locarno	Bảng phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp được thiết lập bởi Thỏa ước Locarno năm 1968

CÁC CÔNG CỤ VÀ DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN MIỄN PHÍ CHO NGƯỜI DÙNG HỆ THỐNG LA HAY

ASEAN DesignView – <http://www.asean-designview.org/designview/welcome>

Nền tảng trực tuyến cho phép tra cứu các cơ sở dữ liệu kiểu dáng công nghiệp của 9 cơ quan sở hữu trí tuệ thuộc ASEAN

DesignView – <https://www.tmdn.org/tmdsview-web/welcome>

Nền tảng trực tuyến cho phép truy cập dữ liệu của trên 16,4 triệu kiểu dáng công nghiệp từ 67 cơ quan sở hữu trí tuệ

Dịch vụ truy cập điện tử (DAS) – <https://www.wipo.int/das/en/>

Hệ thống điện tử của WIPO cho phép các tài liệu ưu tiên về kiểu dáng công nghiệp có thể được trao đổi một cách bảo mật giữa các cơ quan sở hữu trí tuệ tham gia hệ thống

Quy chế kiểu dáng công nghiệp của EUIPO –

<https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/design-guidelines>

Bản tóm tắt thực tiễn của EUIPO về các quy trình liên quan đến kiểu dáng công nghiệp

Trang web về kiểu dáng công nghiệp của EUIPO – <https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/designs>

Trang web về kiểu dáng công nghiệp của Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu

Cơ sở dữ liệu Đại diện của EUIPO – <https://euipo.europa.eu/eSearch/#advanced/representatives>

Cơ sở dữ liệu về các đại diện được duy trì bởi Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh Châu Âu

Cơ sở dữ liệu toàn cầu về kiểu dáng công nghiệp – <https://www.wipo.int/designdb/en/index.jsp>

Cổng trực tuyến của WIPO bao gồm hơn 13 triệu bản ghi từ 32 cơ sở dữ liệu quốc gia, khu vực và quốc tế về kiểu dáng công nghiệp

Hệ thống Gia hạn trực tuyến theo Thỏa ước La Hay -

https://webaccess.wipo.int/erenewal_dm/IndexController?lang=EN

Tiện ích trực tuyến dùng để yêu cầu gia hạn các đăng ký quốc tế theo Hệ thống La Hay

Hướng dẫn cho người dùng Hệ thống La Hay – <https://www.wipo.int/hague/en/guide/>

Hướng dẫn của WIPO về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp

Cơ sở dữ liệu về hồ sơ các thành viên của Hệ thống La Hay –

<https://www.wipo.int/hague/memberprofiles/#/>

Cơ sở dữ liệu được quản lý bởi WIPO cung cấp thông tin về các thủ tục và thực tế liên quan đến hiệu lực của đăng ký quốc tế tại các quốc gia thành viên Liên minh La Hay

Công cụ tính phí của Hệ thống La Hay – <https://www.wipo.int/hague/en/fees/calculator.jsp>

Công cụ trực tuyến được quản lý bởi WIPO giúp tính toán các khoản phí cần nộp cho đơn quốc tế và yêu cầu gia hạn theo Hệ thống La Hay

Các cách thức thanh toán phí của Hệ thống La Hay – <http://www.wipo.int/finance/en/hague.html>

Các cách thức thanh toán phí theo Hệ thống La Hay cho WIPO

Các loại tờ khai theo Hệ thống La Hay – <https://www.wipo.int/hague/en/forms/>

Trang web của WIPO nơi có thể tải xuống các loại tờ khai theo Hệ thống La Hay

Danh mục phí chỉ định riêng theo Hệ thống La Hay –

<https://www.wipo.int/hague/en/fees/individ-fee.html>

Danh mục phí chỉ định riêng (cho đơn và yêu cầu gia hạn quốc tế) quy định bởi các Bên tham gia cụ thể của Hệ thống La Hay

Danh mục phí của Hệ thống La Hay – <https://www.wipo.int/hague/en/fees/sched.htm>

Danh mục các khoản phí theo Hệ thống La Hay

Công báo quốc tế kiểu dáng công nghiệp – <https://www.wipo.int/haguebulletin/?locale=en>

Công bố chính thức hàng tuần của Hệ thống La Hay bao gồm dữ liệu mới nhất về các đăng ký quốc tế mới, gia hạn và sửa đổi liên quan đến các đăng ký quốc tế đã có

Cơ sở dữ liệu kiểu dáng của IPVN – <http://wipopublish.noip.gov.vn/wopublish-search/public/designs>

Tiện ích tra cứu trực tuyến cho phép truy cập vào cơ sở dữ liệu của IPVN về các kiểu dáng công nghiệp có hiệu lực tại Việt Nam

Bảng phân loại Locarno – <http://www.wipo.int/classifications/locarno/en/>

Bảng phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp được thiết lập bởi Thỏa ước Locarno năm 1968

Công cụ nộp đơn trực tuyến cho RCD – <https://euipo.europa.eu/ohimportal/en/rcd-apply-now>

Tiện ích điện tử để nộp đơn RCD trực tuyến trên trang web của EUIPO

Cổng thông tin về sở hữu trí tuệ của WIPO – <https://ipportal.wipo.int/>

Cổng thông tin trực tuyến cho phép truy cập tới nhiều dịch vụ về sở hữu trí tuệ của WIPO, trong đó bao gồm hệ thống nộp đơn trực tuyến eHague cho phép bạn nộp đơn quốc tế theo Hệ thống La Hay

WIPO Lex – <https://wipolex.wipo.int/en/main/legislation>

Cơ sở dữ liệu toàn cầu cho phép truy cập tới các thông tin pháp lý về sở hữu trí tuệ (các hiệp định, đạo luật, quy định)

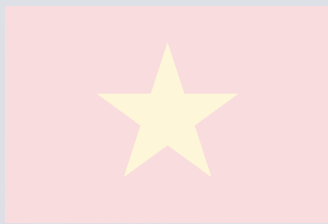
Tài khoản người dùng WIPO – <https://www3.wipo.int/wipoaccounts/generic/public/register.xhtml>

Tài khoản người dùng cung cấp truy cập bảo mật đến Cổng thông tin về sở hữu trí tuệ của WIPO và một số dịch vụ của WIPO trong đó bao gồm hệ thống nộp đơn trực tuyến eHague



— ARISE+ —

ASEAN Intellectual Property Rights



HỆ THỐNG LÀ HAY